

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THÚ
BÂY 8 JUILLET 1939,
SỐ 169 — GIÁ 0\$10,
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÁNH - GIÀY NÓI 874

HANOI HADONG



6563

Những người sinh quán ở Hanoi
thì được hưởng luật Pháp.

— Ấy, bà đi quá bước nữa cho con nô sinh ra ở Hanoi thì được nhiều lợi.

TRONG SỐ NÀY: « ĐẸP », tiểu thuyết của
Khái-Hưng - Truyện ngắn của Thè-Lú, v. v...

LƯỢNG NGHỊ BÒ THÂN Lê huỳ Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : BẠI THẬN : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đầu, tiêu tiện vàng, tình khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH : nằm ngủ thường giao hợp với đảo bá tình khí cũng xuất ra. DI-TINH : không cữ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tình khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH : khi giao hợp tình khí ra mau quá. DƯƠNG NUY : dương ít cường, mềm không thích tình dục. LIỆT DƯƠNG : Gắn đáo bá mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra lác ngực, hay đánh trống ngực, chán nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ủ tai, chảy nước mắt, rung tóc, trót qui đầu, tiêu tiện vàng, có ít vẫn...

Có các bệnh kẽ trê i đều dùng « LUÔNG NGHÌ BỒ THẬN » số 20
của Lê huy Phách : sinh khí, cỗ tinh, bồi bổ thận khi khỏi hết
các bệnh bại thận, dì tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương
dương nuy.. Giá 1p00

ĐOAN CĂN KHÍ HƯ ÂM Lê huý Phách

Bệnh Khi Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khi hư

thì thường thấy tiêu tiện vàng, đục, có giày, có cặn, ra khi hú hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bã, điêu, trong người ốm yếu, xanh xao.. dùng thuốc « Đoạn cản khí hư âm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê Bụy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VĂN NĂNG LINH BỒ Lê huỳ Phách

Một thứ thuốc bồ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhỡn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình trắng kiện, phao khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sướng thư hoặc ngoài đồng, bay làm việc bắng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn báu lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nôn... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phach được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bồ khí hồ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn.. Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1ph00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

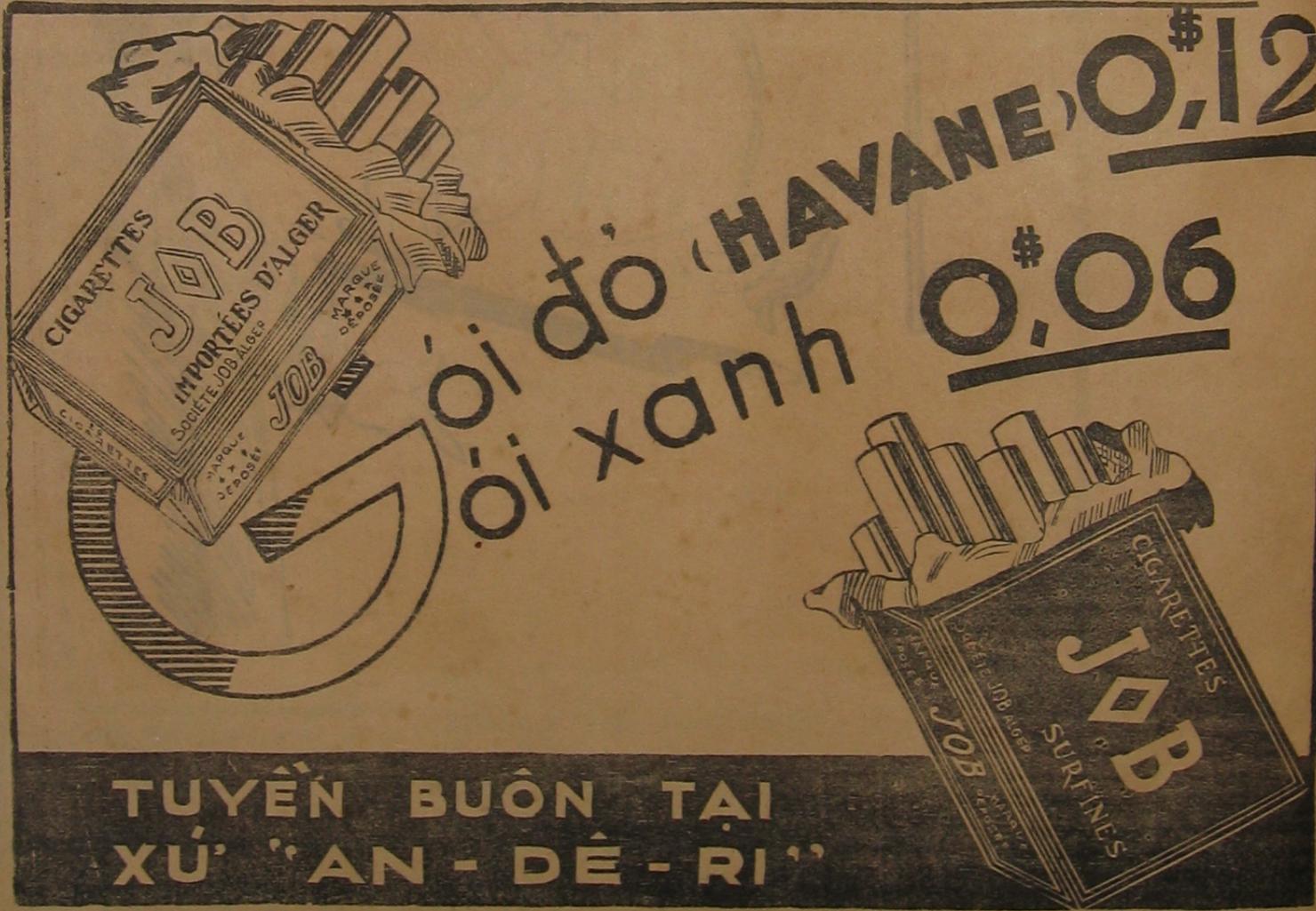
18 BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhứt, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lô rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nra. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách. Bán nhiều nhất tại:

HUẾ : Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. **QUINHON** : An-Long dược điểm 194 Av. Gialong. **SAIGON** : Xuân Nga 181 Bd de la Somme, **PNOMPENH** : Huynh-Trí 15 Ouer.



Une Des plus Grandes Ecoles d'enseignement libre.

... JETTE A POIGNEES



LA MOISSON FUTURE
AUX SILLONS V.HUGO

Saint-Louis



ECOLE DUVILLIER

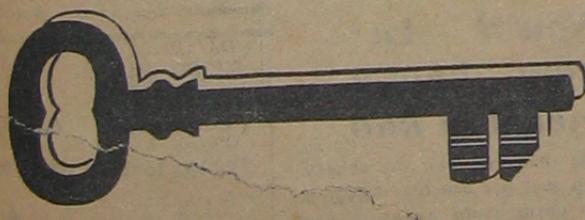
N° 40 - 42
RUE DUVILLIER

Một học - đường đáng tin cậy

Không có một trường tư thục nào ở Hà-nội có được địa điểm tốt, và mát mẻ, lịch sự, rộng rãi như TRƯỜNG DUVILLIER. Các giáo sư cử nhân của nhà trường đều đã đỗ cao nhất trong các kỳ thi tốt nghiệp ở Đại-học-Đường. Những giáo sư giảng toán pháp và khoa học đều tốt nghiệp rất xuất sắc ở các kỳ thi lẩy bằng về khoa học. Còn nhiều các giáo sư khác có bằng Tú-tài và Thành-chung đều có một kinh nghiệm sư-pham đích đáng và tận tâm với chức vụ. Sự tiến bộ về tinh thần và hình thức của học đường Duvillier năm vừa qua đã khiến cho trường Duvillier hoàn toàn trở nên một trường lớn ở Đông-đường.



Biểu các ngài cái chia này



dé

Gia đạo, tiền tài, công danh,
tinh duyên, bình tật...

Chi cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

86 JAMBERT - HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail
Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
couvercle chromos	1.05
clips : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
éversible double usage	1.18
pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
pochette cuir	0.52

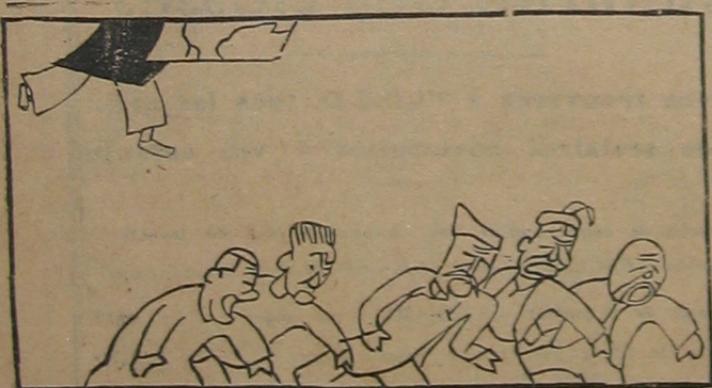
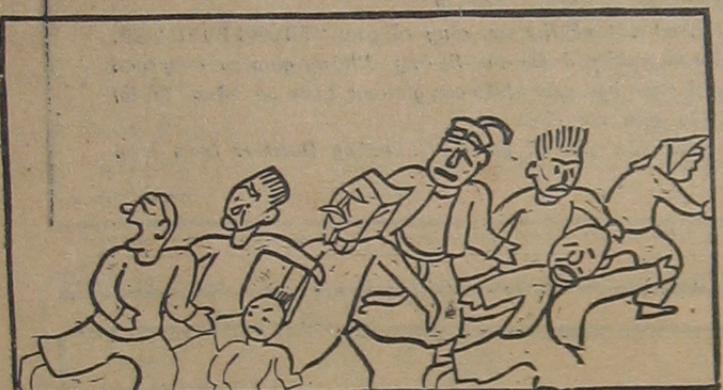
-colaires sur demande

ong-Poam ja

CUỐN SỔ

của TÔ-TÙ

BẮC KỲ : MỘT TIN DỮ DỘI (TIẾP THEO VIỆC ỐNG THƯƠNG PHẠM QUỲNH ĐI TÂY)



O Người



Tự do hơn...

TRONG tờ trình về việc Đông dương tăng thuế để mưu việc quốc phòng, ông Mandel có tuyên bố rằng sự hi sinh của các dân tộc ở Đông dương đã có một kết quả tốt tươi, là một tháng sau khi tổng động binh, ta có thể có ngay một đội quân mười vạn đủ tướng sĩ chỉ huy và khí giới tối đế đối phó với thời cục.

Đó là một điều may cho dân Đông dương.

Một điều may hơn nữa, là ông tổng trưởng có nói thêm rằng : « Những dân tộc ở Đông dương kết hợp chặt chẽ với dân Pháp, đã sẵn sàng dự phản vào những cuộc nguy hiểm, những nỗi khổ khăn của ta, chẳng phải chỉ được quyền bắt các nhà đương cuộn phải hết sức săn sóc đến họ mà thôi. Cái món nợ biết ơn của ta đối với các dân tộc đó, ta còn phải trả bằng những cuộc cải cách có thể làm cho họ hưởng một chế độ tự do hơn, và được thêm quyền trong đám công dân Pháp ».

Đó là những lời nói vàng ngọc. Ông Mandel thật đã thấu rõ ý nghĩa của sự hi sinh của dân Đông dương. Chúng tôi không muốn gì khác, là cung chịu hy sinh với dân Pháp để giữ bờ cõi, để sống trong cùng một gia đình với dân Pháp, và nhất là được hưởng những quyền lợi, những sự tự do của dân Pháp.

Những sự tự do ấy toàn dân Đông dương chúng tôi mong mỏi và yêu cầu đã lâu, chúng tôi mong lần này lời hứa của ông tổng trưởng sẽ không lại chỉ là một lời hứa xuông.

Cũng vì chúng tôi mong thế, nên cái tin đồn đức Bảo Đại sang Pháp để xin trở về hòa ước 1884 chúng tôi mong chỉ là một tin đồn. Trở lại với hòa ước ấy sẽ là một sự thoái bộ lớn. Vì rằng hòa ước ấy không nói gì đến dân cả, tuy rằng ở thời nào thì dân cũng « vi quý ». Trở lại hòa ước ấy, chỉ là về với chế độ cũ hứ xưa, đem thêm quyền cho các ông đội mũ cánh chuồn để các ông ấy bắt nạt, bóp chặt dân áp dân cho dễ hưa. Trở lại với hòa ước ấy, như vậy sẽ là ngược với lời tuyên bố long trọng của ông tổng trưởng bộ thuỷ địa.

Người An-nam không biết đau khổ

A i này hẳn còn nhớ câu chuyện lập một hội bảo trợ súc vật ở đây. Và phàm người An-nam ai cũng nghĩ rằng cái ý kiến nhân đạo ấy thi hành chưa phải lúc, không nhằm chỗ, và là một điều mỉa mai cho sự khờ dại và cuồng của dân quê và dân thy thiến.

Nhưng có một người không nghĩ thế, một viên biên tập của báo *Le Courier d'Haiphong*. Theo người ấy, báo chí An-nam chế riêu việc lập hội bảo trợ súc vật là một chứng cứ của lòng người lạnh lùng của người

An-nam, người An-nam như vậy, tỏ ra rằng không biết đau khổ là gì.

Ô ! nếu thế thì người An-nam sung sướng lắm rồi còn gì nữa ! Từ xưa đến nay, họ cứ kêu đời là bè khò, ý chừng là họ làm đầy thoi. Thực ra, thì họ có biết đau khổ là gì đâu ! Các ông chủ mỏ, các ông chủ đồn điền, các ông chủ nhà máy, cứ việc mà bắt họ nai lưng ra làm việc, dấu họ còn thơ ngây cung vậy, làm việc suốt ngày suốt đêm, họ có biết đau khổ là gì đâu ! Cần gì cho họ biết vệ sinh, cần gì cho họ ở cửa cao nhà rộng, cứ cho họ ở những túp lều tối tăm, trong bãi rác, trong đồng bùn, họ có biết đau khổ là gì đâu ! Cần gì cho họ làm người, cứ cho họ ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, cứ việc mà đánh đập họ, cứ việc mà lấy roi mày, — cái cây mây mọc ở Đông-dương không phải là vô cớ — mà quất họ, lấy kim cắp mà tra khảo họ, họ có biết đau khổ là gì đâu !

Mà ngẫm cho kỹ, hãy vắt tay lên trán mà nghĩ, họ có phải là người không đã ? Đã làm người thì dù tóc vàng hay deo, da vàng hay trắng, mũi tết hay lõi, cũng có đủ tình cảm, cũng biết đau khổ như nhau. Nay người An-nam không biết đau khổ, thi lý luận là họ không phải là người rồi, có lẽ họ chỉ là súc vật thôi. Nếu vậy, thì mau lên, báo *Le Courier d'Haiphong* lập ngay hội bảo trợ súc vật cho chúng tôi nhờ với.

Địa dư của người Pháp

ĐÃ có nhiều lần ta phải phục tài người Pháp về địa dư. Đã có lần, đọc văn Pháp ta tự hỏi không biết ta có phải là người An-nam không, hay là người quái gở ở một xứ quái gở, không có bò, chỉ có châu chấu to bằng bắp chân một. Và ta đã phục tài uyên bác của mấy nhà làm báo ở Marseille.

Lần này, ta phải phục tài nhà làm báo Lachin, người của một tờ nhật báo lớn ở Paris, tờ *Paris-Soir*. Ông Lachin một hôm ngẫu hứng, thuật lại thiên tình sử của đức Bảo Đại và hoàng hậu Nam Phương. Ông ta kể chuyện lại đúng « mốt » làm : một cô

ĐÃ CÓ BÁN

(Cuốn sách đầu tiên trong loại NĂNG MỚI)

BÙN LÂY NUỚC ĐỘNG

của
HOÀNG - ĐẠO

Giá 0p 20

và VIỆC

co gai thơ ngây, ngoan ngoãn, mèo
đeo, mèo bòm gặp được Hoàng tử... là
thật là một chuyện thần tiên.

Nhưng cứ thế thì không sao. Đằng
này ông lại muốn tướng tinh hơn, tỏ
ra lão luyện về địa vị hơn. Cho nên,
hỗn bài của ông đãng báo là hôm nay
nhà Pháp và cả chúng ta nữa được
biết rằng: 1.) Nam-kỳ là một xứ lân
cần với nước Nam, nhưng là một nước
khác 2.) theo cõi tục Annam, thi hoàng
đế chỉ lấy những con cháu nhà vua
(ý chung ông ta muốn nói đến con
cháu vua Cao-mèn) 3.) hoàng hậu Nam
Phương không phải là người Annam
4.) tuy vậy, hoàng hậu đã học yêu
mến dân Annam, thản dàn mởi của
người.

Biết thế cũng đã đủ lầm rồi, xin
nhà địa dư kiêm làm báo Lachin đừng
thêm thất gi, chúng tôi không đủ sức
nín cười được nữa đâu.

Lại một nhà ngoại giao

VIỆT BÁO bỗng lại thêm được một
nhà ngoại giao: ông Văn Búa.

Tuy cái tên của ông ta hùng hổ thế,
mà ngon bút của ông lại mềm mèo
tài tình lắm. Nhìn ông Micro chê quân
lực của Nga vô dụng, tôi có nhủ ông
Micro mấy điều, ông Văn Búa lập tức
vác búa nhảy xô ra.

Đè làm gì vậy? Đè giáng rõ cho
Hoàng Đạo và mọi người biết rằng
quân lực Nga yếu đuối vô dụng, nào
thứa quân Nhật ở Trường cao Phong,
v..v..v..v.. Tôi muốn nhắc thêm
cho ông ta một chứng cứ mới mẻ
nữa: theo tin ở Đông-kinh, hãng Arip

báo cho ta biết rằng từ ngày 20 tháng
5 cho đến ngày 23 tháng 6 này, không
quân Nhật đã sập 560 phi cơ Nga-
Mông và đã hạ được 251 chiếc, ngoài
ra còn phá được 30 phi cơ nữa ở bờ
máy bay Tam-sk. Ấy thế mà phi cơ
Nhật chỉ bị hạ có chín, phải, chín
chiếc.

Nhưng có hai điều, nhà ngoại giao
Văn Búa buộc lầm cho tôi: là bảo tôi
nói rằng quân lực Nga mạnh và ông
Micro ngu. Không, không, tôi có nói
trắng trợn ra thế đâu. Tôi có được
sang Nga để mà xem xét như hai ông
Micro và Văn Búa đã sang Trường cao
Phong đầu mà tôi dám nói là biết rõ
quân lực Nga yếu hay mạnh. Tôi cũng
chưa do óc của ông Micro mà dám
bảo ông ấy kém thông minh. Tôi chỉ
lại một điều: là nếu quả quân lực Nga
yếu ớt như hai ông nói, thi Pháp, Anh
cố vật nài kết thân chẳng hóa ra ngu
lầm à. Mà không ngu, thi ai ngu?
Chẳng lẽ lại là tôi?

Mà nếu là tôi, thi Việt Báo đã có
thêm được hai nhà ngoại giao đại tài.
Ông tổng thống Bonnet nên mời ông
Bùi xuân Học và công ti sang Pháp
lâm cõi ván di thôi.

Hoàng-Đạo

Sô quyền giúp bà Tân Đà	
Nhân viên hàng S. I. L. E. R,	
Salgon	2d.00
Một nhóm thư ký phòng ba	
Khâm sứ Phnompenh	7d.00
Ông T. Hướng, Vientiane	1d.00
Một người làm công ở hàng	
Lucia Hanoi	1d.00
Sô cũ	52d.00
Cộng	63d.00

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Đức đã ngầm
tái rất nhiều quân đội và khi giới sang
Dantzig, có lẽ chủ định là để chiếm
Dantzig, song Ba Lan đề phòng rất
ngặt và Pháp, Anh hết sức tỏ cho
Đức biết rằng sẽ không để yên nếu
Dantzig bị mất, và xem ra ông Mus-
solini không muốn cho Ý bị lôi
kéo vào chiến tranh vì việc Dantzig.
Vi thế tình hình đã đỡ nghiêm trọng.

một việc lôi thôi về giới hạn địa
phương. Nhật vẫn khám xét ngặt lỏ giới
Thiên-lân và lồ chúc những cuộc bắn
Anh lớn ở nhiều nơi. — Hai quân Nga
và Nhật Mân vẫn có những cuộc xung
đột lớn ở biên giới Nga-Mông. — Đức
và Ý mải giáp Nhật nhiều máy bay
kiểu lớn; có lẽ Nhật sẽ tiến công miền
Khoa-tây.

Có tin đồn đức Bảo Đại sang
Pháp, ngoài việc chữa chấn và
những việc linh tinh khác, còn
đề yêu cầu nước Pháp thi hành
triết lý điều ước Bảo hộ năm
1884.

(Xem tiếp trang 20)

Bắt đầu từ số sau, sẽ đăng của HOÀNG ĐẠO:

HẬU TÂY DU

« THIỀN KÝ SỰ LY KỲ VÀ LÂM VIỆC »

Ngày xưa, Huyền-Tăng cùng ba đồ đệ đi sang
Tây-Trúc để lấy kinh, trải bao gian nan hiểm trở
mới thành công quả. Ngày nay, Phạm Quỳnh tiên
sinh cùng đồ đệ cũng vượt biển trèo non sang Pháp,
đè lâm gi?

Muốn biết sự thè ra sao, xin dòn xem cuộc
hành trình của ông ta trong « Hậu Tây Du 1939 » này.
Nhiều cái bí mật! Nhiều mưu mẹo tài tình!

CÂU CHUYỆN hàng tuần

NG Phạm lê Bồng đã cưỡi máy
bay sang Pháp.

Ngày ấy sẽ là một « ngày
lịch sử », trong đoạn lịch sử về thế
kỷ thứ hai mươi của nước Đại Việt
Nam. Sử ký sẽ chép rằng: « Năm 1939, ông Phạm lê Bồng, bánh pháo và
bảo hoàng, sang Pháp để thay mặt
tôn dân.. bảo hoàng, dự lễ kỷ niệm
đệ nhất bách ngũ thập chục niên cuộc
Bại cách mệnh Pháp quốc ».

Chưa biết sử ký Việt Nam sau này
có thuật lại lịch sử nền cách mệnh
Pháp quốc không? Nếu có thì hậu thế
chắc sẽ được đọc: « Năm 1789 dân
Pháp nổi loạn, ngày 14 tháng bảy kéo
nhau đến phá nhà pha Bastille. Vài
bốn năm sau dân chúng đưa vua
Louis thập lục lên đoạn đầu dài. »
Vậy thì cách mệnh đã làm cho
những kẻ thù của nền dân chủ Pháp.

nghe thấy mà sợ. Nhưng cũng nên...
la khẽ và in ít thôi. Khi mình
phải « giao với chó sói » thì cũng gào
góp chút đỉnh gọi là, chứ chả nên
gào ầm ỹ như chó sói, vân vân...

Nhưng cứ tin tức của một phóng
viên tờ báo kia thì mục đích đi Pháp
của ông Phạm lê Bồng không phải
để dự lễ kỷ niệm cách mệnh Pháp
quốc, mà chỉ để vận động cho nền
quân chủ nước nhà. Kè thi nền quân
chủ nước nhà vẫn có, và vẫn vững
vàng, kiên cố, có vua, có quan, có
thần dân cần thận. Nhưng ông Bồng,
một lão tu (1) của phái bảo hoàng,
còn muốn nền quân chủ vững vàng
kiên cố hơn nữa: ông ta muốn nước
Nam trở về với hòa ước 1884.

Trước ông Bồng, cũng đã có đức
Bảo-Bại và ông Phạm Quỳnh sang
Pháp rồi. Và người ta đều sang vì
hòa ước 1884. Nhưng một hôm ông
Bồng vỗ trán tim ra và kêu:

— Hóng! hóng! một hoàng thương
và một Phạm thương thư chưa dù,
Còn thiêu. Vì đó mới là vua và quan.
Thiếu dữ một dân. Nhờ Pháp định
vận: « bệ hạ và thượng thư xin trả
về hòa ước 1884, nhưng nhờ dân An-
nam không bằng lòng hòa ước ấy thi
saô? » Vậy lúc đó sẽ có ta, và ta sẽ
kêu: « dân đây! dân đây! vì tôi là

nghị trưởng viên dân biều. Tôi xin
thay mặt toàn dân Annam tuyên bố:
dân Annam bằng lòng quay về hòa
ước 1884. Ta sẽ tuân theo lời dặn
của hai cụ lớn thượng Nguyễn và Lê
mà giấu biệt cái chửi bảo hoàng của
ta đi. Ta sẽ đặc là dân, là bình dân
nữa ».

Ôh Phạm lê Bồng đặc chi cười rộn
tan như pháo xít sò.

Và ông ta quả quyết đi tây.

Nếu chuyến này cuộc vận động của
ông ta đặc lực thi chẳng bao lâu ta
sẽ thấy xuất hiện ở Hanoi một vị
kinh lược như cụ kinh lược (phó
vương) Hoàng cao Khải thừa xưa
chẳng hạn.

Thế là Bảo kỵ ta sẽ có riêng một
ông vua, một ông vua nhỏ, ông phó
vương, nhưng một ông vua hẳn hoi.

Và dân đông thuế sẽ được chịu
đến một xuất lượng kẽch xù cho
ông vua bé nhỏ ấy.

Phạm lê Bồng, bánh pháo và bảo
hoàng lâm le định trèo lên ngai phó
vương chẳng hạn.

Chứ sao? ở bên Pháp, ông nghị
trưởng nhảy lên ngồi giám quốc là
thường. Phạm lê-Bồng cũng đương
làm nghị-trưởng.

KHAI-HUNG

MỘT TRUYỆN NGOẠI TÌNH

TRUYỆN NGẮN của THẾ LÚ

HAI người lấy nhau đã gần sáu năm. Người đàn bà đã thay đổi nhiều về hình dung cũng như về tính nết. Có thể gọi sự thay đổi ấy là một sự tấn tới. Cô con gái nhút nhát, không bao giờ ra khỏi cái lồng nhỏ là nơi cô ta sinh trưởng, quanh năm ăn mặc béo mập bà mẹ ngay thực mà cô ta giúp đỡ trong việc trông coi một ngôi hàng bé con, đến bây giờ đã thành một thiếu phụ nhanh nhẹn sắc sảo, một người vợ biết đủ phận sự và quyền lợi đối với chồng.

Đó là nhờ ở cái khiếu dẽ hóa của người đàn bà, nhờ ở thông minh mà cô Lan săn sóc, nhưng phần nhiều nhờ ở cái ý muốn nhiệt thành và âu yếm của chồng cô ta.

Toán quả là một người chồng tốt.

Đúng đắn, chí thú, yêu đời theo một quan niệm thông thường và giản dị, anh chàng này dẽ cả lý tưởng vào sự gây hạnh phúc cho gia đình. Toán bồ cõi sớm, được học ít nhưng học giỏi và đến năm hai mươi ba tuổi, khi đã có việc làm ăn chắc chắn, là lo ngay đến việc kiếm một người vợ nết na.

Toán biết Lan vì một người bà con mà anh ta về chơi nhà nhân một ngày lễ nghỉ. Anh ta mê mẩn cuộc đời cần cù của bà mẹ cũng như ưng cái nhan sắc hiền hậu của cô con. Địa vị của Toán được coi bằng con mắt kính cần trong cuộc uốn hỏi và giao tiếp ban đầu, và đến khi ông thông phán tòa sứ Hanoi trễ tuổi ấy về cưới Lan, thì những người quen thuộc ở Hưng yên đều cho là Lan gấp được cái may quá chừng tốt đẹp.

Hôm cưới, sau khi đã nhắc lại cho con gái nghe những điều khuyên quan trọng, bà mẹ bảo riêng với Toán rằng :

— Em nó vụng dại lắm. Cậu nên dạy dỗ cho nó biết cách đối đãi với họ hàng. Tôi chỉ có mình nó, được phó thác trong tay cậu cũng lấy làm yên tâm. Nô khôn được như người tinh thành đâu, vợ cậu nó quê mùa lắm.

Toán cũng biết người vợ mà anh ta chọn không có một lý gì là tân thời. Học thức đơn sơ, sự giáo dục chỉ trong khuôn nếp bếp và cỗ, cùi chỉ ngượng ngáp, bẽn

lên, Lan sẽ là một nét nâu sòng lợ mắt đặt vào giữa những hình sắc hào hoa. Nhưng Toán không lấy thế làm ngại ngùng. Một vẻ đẹp ý nhị của Lan cũng đủ cho Toán sung sướng. Khuôn mặt Lan nét thanh và dịu, đôi mắt Lan den láh một màu tinh tú kín đáo, cặp môi vẽ những đường chau chuốt đậm thắm và ngậm một thứ duyên hiền hậu ngọt ngào.

Toán ngầm vợ và khoan khoái nhận thấy mình chiếm được một cửa báu hiểm cò trong tay. Anh tự nghĩ :

— Lan mà ăn mặc mới sẽ là một bức tuyệt sắc ở Hanoi.

Rồi Toán đề tâm « cải hóa » Lan.

Anh tìm được một bình ảnh mà anh tự thấy hay : Đem cây Lan ở nơi khác về giồng trên đất Hà-nội.

Toán mua các sách báo quốc ngữ về cho Lan đọc và tập cho Lan ham chuộng những lời cư xử ăn nói của người « tinh thành ». Anh lừa những lời khôn khéo để Lan thấy sự quê mùa trong cách xưng hô của Lan lúc ban đầu. Lan dần dần bỏ được tiếng « nhà » mà cô ta cho là tiếng âu yếm. Đến lúc vợ chồng gọi nhau là mình khi thân mật và gọi nhau bằng tên thì Lan đã bỏ được gần hết vung đại khép nép của mình. Toán không ngại tiếp các bạn quen nữa. Một đời khi (lúc đó đã ở với nhau được hai năm) chồng đã dám đương hoàng di chơi với vợ ở một vài đường phố, Lan mặc trang phục mới càng tôn vẻ đẹp của hình dáng. Cô ta dánh phấn rất khéo. Son phấn với quần áo đòi được cùi chì và cả tính nết người. Lan đi đứng lè lăng, nói năng hoạt bát và sự lịch thiệp đối với các bạn mới quen của Toán khiến cho họ không thể ngờ được rằng người vợ của Toán đã có lần là cô Lan bõi ngõ e thẹn ngày nào.

Dến Toán cũng phải ngạc nhiên. Anh thường bảo vợ :

— Lan chắc quên mất Lan trước kia rồi đây nhỉ.

Cô trả lời :

— Lan chẳng quên. Toán quên thì có. Lan vẫn nhớ mãi hình dáng Lan ngày mới yêu Toán, vì đấy là kỷ niệm sâu xa nhất trong đời của Lan.

Toán mỉm cười. Câu nói văn hoa và chọn chu này chính là thứ văn chương mà Lan vẫn đọc.

Những cử chỉ âu yếm, những cách vuốt ve mè mải, trước kia làm cho người thiếu phụ sương sùng, bấy giờ lại không làm rung động Lan thái quá. Một buổi ấm tắm thân lả lướt và thơm tho của Lan, Toán nhìn vào đôi mắt tươi cười của vợ và bình như thoảng nhận thấy một vẻ lạnh lẽo thờ ơ. Anh bổng gọi :

— Lan !

— Gi thế Toán ?

— Lan ơi !

Bởi mày Lan nâng cao lên đợi chờ và ngạc nhiên. Lời nói của Toán có một giọng tha thiết khác lạ.

— Lan ơi ! Minh yêu anh chứ ?

Lan phung phuju ra bộ dỗi và lả rơi uốn éo trong tay chồng.

Lan bao giờ cũng bảo Toán rằng :

— Em chỉ biết yêu mình. Cả tâm hồn em, cả thân thể em là của mình.

Lan biết ngần đón cả sự ngạc nhiên của Toán :

— Lòng em trong sạch như nước suối. Em thấy mình bắn khoan em khô lâm. Ước gì đời này chỉ có hai đứa chúng ta.

Toán ôm chặt lấy Lan, nhưng anh thở dài và nghĩ đến những hồi ức yêu thương thứ nhất. Anh nhớ lại những bữa tiệc, những buổi dự hội, những tối chiếu bóng trong đó nhan sắc của vợ lộng lẫy trước những ánh nhìn tối tăm vì ghen ghét và những con mắt lóng lánh vì ước ao... Anh điểm lại những mặt bạn hữu quen, những người đã được lời chê riêu vui vẻ của Lan làm cho sung sướng. Một khép mắt, một miệng cười mỉm, một bàn tay mềm mại giờ ray ra bắt... những hình ảnh đó ở bao nhiêu trường hợp đã qua, nay lại hiện trong trí người chồng và rõ rệt lên, có một ý tứ mới nhận thấy.

Sự ngạc nhiên reo trong lòng Toán. Mầm độc nở lên rất mạnh như có tay vun tưới : Toán khóc sobs ghen góm và âm thầm.

Anh tự nhủ rằng Lan không lừa dối anh bao giờ. Không ! Lan không có lý nào thôi yêu anh ! Vả lại chúng có đâu ? Nhưng Toán vẫn không thôi đào xét. Anh ôn lại từng cử chỉ từng lời nói của Lan khi anh ở ngoài về, khi Lan di chơi một mình về, nhất là khi Lan vắng nhà buổi tối. Anh trách anh vô lý, Lan cũng đã phải bức tức với anh, và có phen phải khóc lóc. Anh hối hận lắm. Anh yêu Lan lắm đuổi hơn trước, dữ dội hơn trước. Nhưng anh càng đau đớn hơn. Cả trong lời phản Trần của Lan anh cũng thấy có ý khác.

Một buổi tối Toán tìm được cái cớ ngờ vực của mình.

Hôm đó, anh cùng với Lan vào nhà hàng lớn phố Tràng Tiền, lúc trở ra, Lan đi trước, anh còn ở lại trả tiền rồi ra sau. Một người quen mới trông thấy Lan, tưởng cô đi một mình, vội vã lại gần Lan và tỏ ra một vẻ mừng rỡ hơi ngoa nếu chỉ là bạn thường như mọi người bạn khác. Thái độ ấy tuy giữ lại được ngay nhưng Toán đã bắt chộp được hiệu tay của Lan và một vẻ bén lèn thoáng qua của người bạn.

Toán bắt tay người kia và rất vui vẻ tự nhiên. Anh tìm được những câu chào mới và một điều bộ vỗ tinh rất khôn ngoan khiến chính anh cũng lấy làm lạ.

Toán lại ngạc nhiên hơn nữa khi nhận thấy tâm hồn rất bình tĩnh và bỗng dung như khoan khoái nhẹ nhàng. Từ giây người bạn rời, anh ân cần hỏi Lan và chỉ nói di những chuyện khác. Đối với Lan, với điều bí ẩn của Lan mà anh vừa chợt biết, anh có một thái độ nhã nhặn và kin đáo của người lịch sự khi biết chuyện riêng của những người ngoài. Anh biết cách lánh xa đi — lánh mặt đi với những bước rón rén. Anh cũng « không trông thấy » hai ba lần Lan nhìn trộm, anh ngạc nhiên rất giỏi khi Lan đã động tới các bạn hữu để dò ý anh. Phải, Toán đóng vai anh chồng không biết gì, mà đóng một cách tài tình. Anh phá tan đám mây lo ngại cho Lan. Vì anh đã có một chủ ý.

Tối hôm ấy Toán nghe vợ nhắc lại những lời âu yếm, nét mặt lộ ra hết vẻ cảm động sung sướng và trong những ý chua chát nhận thấy cái can đảm lặng lẽ của mình. Anh đáp lại sự vuốt ve của Lan bằng những cử chỉ nồng nàn và khi hôn lên miệng Lan trước khi vợ đi vào phòng. Toán nghĩ đến cái cảnh tượng giống như lúc này, Lan ngâng nghiêng trong tay người khác.

Hơn một tuần lễ không có gì lạ trong sự chung dụng của hai vợ chồng. Lan vẫn có những cử rất chính đáng để vắng nhà. Toán hỏi chuyện và dỗi khi lại nói khôi hài để Lan cười. Những thứ quà kẹo bánh mà Lan thích, Toán không quên mua về, và lúc đưa cho Lan anh vẫn trêu chọc để thấy vợ nhắc lại những cử chỉ và những lời nũng nịu. Lan yên tâm lắm. Lan không lo giữ dồn nữa. Toán biết đã đến lúc thi hành cái mưu của mình.

Đó là cái mưu cõi diền.

— Lan ạ, chiều thứ bảy anh phải đi Nam Định.

(Xem tiếp trang 19)

Thế Lú

Trong số bao sau, nhân dịp kỷ niệm một trăm năm mươi năm cuộc cách mạng của nước Pháp
Ngày Nay sẽ có bài về:

« Cuộc cách mạng 1789 của nước Pháp »

Ngày Nay sẽ trình bày và dẫn giải cái công trình vĩ đại nhất của cuộc cách mạng:

« BẢN TUYÊN BỐ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI VÀ CỦA CỘNG DÂN »

(Déclaration des droits de l'homme et du Citoyen)

TIN VĂN... VĂN của LêTA

Một thiên tài mới mè.

Một thiên tài mới mè và bị tối đâm.

Ông Trần-vân-Tùng

Trần-vân-Tùng, tác giả các sách tay: *l'Ecole de France, Aventures intellectuelles và Souvenirs d'un enfant de campagne*.

Một sự nghiệp. Một lão đài đồ sộ.

Trong đó bài tri những đỗ đặc mưu ở nhà tắm tăm.

Mà lại là những thứ đỗ tồi, không ai muốn dùng nữa.

Ông Tùng đem về trang hoàng cho cái nhà tri thức của ông.

Và mời thiên hạ đến xem.

Và lấy làm suông sướng lắm.

Ecole de France ? Một tập bài luận của học trò.

Của một cậu học trò chăm chỉ, nhát giòi, chịu khó. Nhưng rất ít thông minh.

Ta có thể phê: vẫn viết ít phớt. Biết dùng những câu ngắn theo lời thầy giáo.

Aventures intellectuelles cũng vậy. Đó là những từ trưởng trong sách Ông Tùng đã đọc. Ông nhắc lại.

Và nhắc lại một cách hết sức vô duyên.

Những cái nệm nhèo in thành sách đó, ông Tùng gửi đi tặng hết cả mọi người. Người ta nhận nhau viết cho ông những lời cảm ơn :

« Tôi đã nhận được cuốn sách đẹp đẽ của ông... »

« Cuốn sách của ông tôi đọc rất ham... »

« Xin cảm ơn ông đã gửi cho cuốn sách công phu... »

« Cuốn sách có giá trị mà ông vừa tặng tôi... »

Dưới ký những tên danh gá :

Valéry, Maurois, Benoit.
Ông Tùng tưởng người ta đọc sách của ông thực :

Ông liền tin ông thực có tài.

Rồi ông đem ra những lời tử tế kia lên, và đem khoe với bất cứ người nào ông hơi qua biết.

Trong số các lời chứng chỉ đó có cả bức thư của dinh tổng trưởng huộc địa, và huy hiệu của dinh giám quốc Pháp.

« Ông Giám quốc Pháp ủy cho tôi (quan hào) viết thư cho ông (ông Tùng) biết rằng ông đã nhận được cuốn sách của ông. »

Đến bây giờ ông Tùng vẫn cầm đống vi những lời sang trọng ấy.

Vừa rồi, chẳng biết cay cục thế nào, ông được cử sang Pháp.

Đè dự lễ kỷ niệm cách mạng. Thực là cá vượn vũ mòn.

Nhưng dù được đến vũ mòn, ông cũng không thành rồng được đâu.

Ông chỉ vỗ là cá.

Con cá ấy sẽ có dịp luồn lọt các cửa.

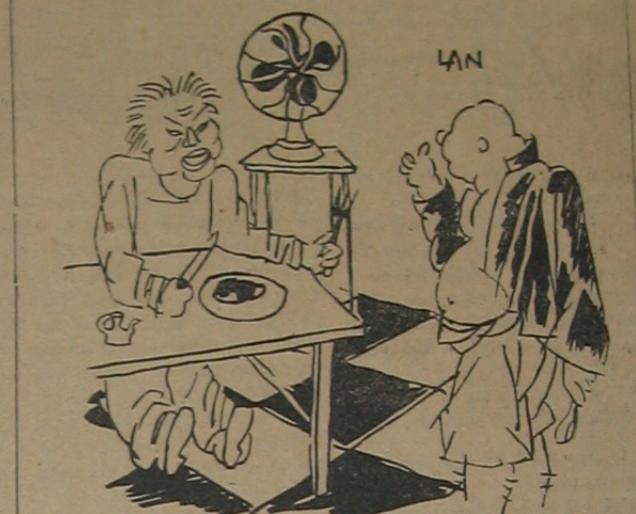
Ông Tùng sẽ đem cái khum nám của ông tới nhà các bậc danh nhân mà gửi sách tặng.

Những vĩ nhân ấy sẽ biên cho ông những chứng chỉ. Đại khái :

« Tôi đã tiếp ông Trần-vân-Tùng. Ông Tùng là một người Annam viết sách tay để ca tụng người Pháp. Người Annam bé nhỏ này có lẽ phép lâm... »

Rồi bực danh nhân mỉm cười ký bên.

Rồi hết nhà vào nhà đến nhà văn khác, ông xin vào yết kiến, xin lời chứng chỉ, xin một vài tác phẩm có



— Né chú! thịt bò này mùi hôi xong lên hàng lắm!

— Cái lị cứ yên lặng, dễ ngó cho quạt máy chạy thì hết mùi ngay mà.

Đó là bài thứ nhất.

Xem chừng Trương quân còn viết về cái thiên tài còn thụ thai này nhiều bài nữa.

Cả một lịch trình về... thiên tài săn đe.

Và sẽ có những đầu đề như thế này :

« Lúc lâm bồn của thiên tài. »

« Thiên tài từ thời kỳ đầu tháng đến lúc đầu tuổi tôi. » Trong đó có những phần nhỏ : « sáu linh thần của thiên tài » và « phép naôt nang thiên tài khi khôn lớn. »

Một bài quan trọng bàn đến

« những lác thiên tài ốm. »

Và sau cùng đến lúc thiên tài chết với cái đầu đê có ý nghĩa :

« Sự hấp hối và lúc đưa đám thiên tài. »

LêTA

Áo tắm bỉ

Hiệu dệt

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

hiện đương trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ.
Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lại lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

Cười chảy nước mắt, khóc thật cũng không lo cho cặp lông mi...

Nếu mỗi buổi sáng các cô cứ trái lông mi bằng ARCANCIL. Thuốc ARCANCIL không chảy, chịu được nước không trôi, và làm cho lông mi mọc dài, uốn vòng, trông đẹp suốt cả ngày. Mắt không bị cay, lông mi đỡ rụng. Có chín màu, ăn hệt với các màu da. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p20. Hộp thường không gương và bán chải 1p20. Hộp bán quảng cáo 0p60.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.A. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi
BÔNG-QUANG: 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Haiphong

Đ E P

TIỀU THUYẾT của KHAI HUNG



THỎI Loan ạ, chờ Nam vào bấy hay.

— Ngọc cứ dẽ mặc em. Thu xếp trước đi thì vẫn hơn. Đè bẽ bộn, anh ấy vào anh ấy cười cho. Mà anh ấy giận nữa cũng nên. Anh ấy gửi thư lại đánh luôn giây thép cho mình là cốt đẽ minh sửa soạn phòng riêng cho anh ấy.

Ngọc suy nghĩ và hỏi :

— Không biết sao anh ấy lại đi được ?

Loan không đẽ ý đến câu của chồng, nói luôn :

— Vậy em cứ bảo dọn cái phòng em Hanh đẽ anh Nam ở nhé ?

Ngọc, giọng hơi gắt :

— Đã bảo đẽ chờ anh ấy vào bấy hay. Em còn không biết tính Nam hay sao. Làm phát ý anh ấy, anh ấy vùng vằng bỏ ra về ngay, cũng chưa biết chừng. Mà đã chắc đâu anh ấy vào !

— Đã gửi giây thép báo trước, anh còn bảo dẽ chắc đâu...

— Anh ấy gửi giây thép, rồi không đi là thường. Có khi ra ga, vào lấy vé lên toa ngồi yên chỗ, anh ấy còn xách va li hắp tấp trở về nhà đẽ ngủ.

— Anh và các anh bạn anh cứ nặn mài ra, thêm thắt mài vào làm nhưanh Nam là một người khó tính khác thường. Kỳ thực em chỉ thấy anh ấy dẽ dại, như mi.

Ngọc cười :

— Thị vẫn dẽ dại, như mi !

— Mỗi cái anh dở hơi lắm ! Dẫu sao người ta cũng là khách của mình. Người ta dã báo trước rằng người ta và chơi một vài tuần lễ. Vậy mình phải chọn sẵn một phòng tốt đẽ người ta ở chứ ! Chẳng lẽ người ta lại bảo mình : « Tôi thích phòng này, tôi không ưng phòng kia ? »

Ngọc mờ màng nhìn qua cửa sổ ra những rặng phi lao ngoài bãi cát.

— Ủ ! Không hiểu sao bỗng rung Nam lại bỏ bừa công việc mà vào ngồi mát Sầm-sơn được ?

Nam và Ngọc là cựu sinh viên trường Mỹ-thuật. Nam lên năm thứ ba thì Ngọc bắt đầu vào năm thứ. Thời ấy Nam dã nhận thấy cái tài lì lùng, cái tài đặc biệt của Ngọc, và đem lòng yêu mến Ngọc ngay. Chẳng bao lâu hai người trở

nên đôi bạn chí thân.

Năm năm sau, Ngọc thi ra đỗ đầu và xin được bồ giáo sư Trưởng Trung học, trong khi Nam đương mè man với cái thú vẽ tranh. Ngoài hội họa ra, Nam không còn thiết một thứ gì ở đời nữa. Trước kia nhà Học chính cũng dã một lần có giấy gọi chàng, đẽ định bồ chàng vào một chán giáo sư. Dạo ấy, chàng đi vẽ ở vùng Cao-bằng. Ngọc biến thư báo tin mừng cho chàng và giúp chàng vẽ. Dương họa giờ một bức tranh sơn, Nam định nán ná ở lui lại mấy ngày đẽ làm cho xong công việc dã. Nhưng rồi quèo hăng dì, chàng vẽ luôn một bức nữa, lại một bức nữa.

Khi chàng tới Hà nội thi nhà Học chính dã bồ người khác. Chàng không lấy thế làm phiền lòng, mà có lẽ cũng không nhớ rằng người ta đã định bồ mình vào ngạch giáo sư.

Từ đó tính yêu hội họa một ngày một lần sâu mài vào tâm hồn Nam. Vẽ cần cho ci àng như ăn, uống. Có khi hơn. Vì mải vẽ chàng có thè quên ăn. Nhưng không một lạc thú gì, không một sức mạnh gì lôi kéo được chàng đi đâu, một khi chàng đứng trước cái khung căng vải đặt trên đá, cái bảng màu cầm trên tay.

Vẽ đẽ vẽ. Đó là cái nguyên tắc của chàng vẽ hội họa. Được vẽ là đù rồi, là chàng sung sướng rồi, chàng không cần phải hỏi và phải biết: Vẽ đẽ làm gì ? Nhiều lần, một bức tranh vừa ráo sơn, và, vì không săn có khung căng vải, chàng quả quyết trát trắng đi đẽ vẽ bức khác. Ma không phái bức trước không có giá trị. Chàng thường nói với bạn: « Một bức tranh chỉ có giá trị khi minh còn dương vẽ. Vẽ xong, nó là cái khung vải bồi sơn. Đem bán, đem cho, hay đem vứt đi cũng thế thôi. Nó như một người con gái. Người con gái ấy một hôm mình gãy mặt, và mình ao ước tìm tài cái lạ, cái đẹp. Cái đẹp một khi đã thấy, hay tưởng thấy, thì còn gì nữa ? Sự thực hiện ra và mộng ảo tan đi »

Những người quen chàng thường lợi dụng cái ưa thích vẽ của

chàng. Họ cảng vải mua sơn đưa đến cho chàng đẽ sau này vác tranh vẽ nhà treo. Chàng cảm động cho là bạn có lòng tốt đối với mình. Rồi bức tranh vẽ xong, có khi chàng bán đi, hay cho một người khác nếu không vứt vào một xó kín cho bụi bám và mang nhện tráng. Cái tình dãng trí của chàng, trong anh em không ai còn lạ. Vả chàng ít khi chịu phân biệt cái gì là của mình, cái gì là của người. Có lần vừa may xong bộ quần áo rét, chàng cho một người bạn mượn đi ăn cưới, rồi quên khuấy. Mà người bạn mặc vừa quá cũng quên bằng không trả lại chàng. Cách ít lâu gặp người kia chàng ngầm nghĩa khen : « Bộ quần áo anh may đâu mà đẽ thương quá ! » Ban tưởng chàng nói đùa chỉ cười. Thế là hôm sau chàng đi tìm may một bộ y như bộ trước mà chàng đã may.

Cái tình dãng trí của chàng có lẽ cũng là một hình trạng của lòng rỗng rưng đối với đời. Nam không cho một cái gì ở đời là quan trọng, yề cả hội họa. Chàng vẽ như chim hót. Con chim nó hót, đẽ hót, nào nó có cho tiếng hót của nó là quan trọng ? Nhưng ở đời có một thứ mà chàng rỗng rưng nhất, mà chàng khinh bỉ nhất, khinh bỉ mà vẫn phải cần đến, và vì phải cần đến mà chàng lại càng khinh bỉ. Đó là tiền.

Lão đầu chàng làm ra tiền là thời chàng còn học năm thứ ba trường Mỹ-thuật. Một nhà du lịch Hoa kỳ vào thăm trường, lưu ý đến những bức tranh lụa có tính chất Annam của chàng và hỏi mua. Buổi chiều

ông giám đốc trường gọi chàng lên bàn giấy và giao cho chàng hai trăm bạc.

— Đó, của anh, nhưng anh phải làm lại trả nhà trường những bức khác như hết những bức đã bán.

Nam ngạc nhiên hỏi :

— Như hệt ?

— Phải, như hệt. Sao ?

— Lại vẽ những bức đã vẽ thì chàng làm.

Ông giám đốc mỉm cười :

— Chán, nhưng đã được hai trăm bạc tiêu !

Nam lắc đầu :

— Hai trăm bạc ! Nhưng tôi có muốn bán đâu ?

Bắt đầu từ hôm ấy, ông giám đốc đem lòng ghét Nam. Ông cho chàng kiêu căng, và tự phụ. Có lẽ vì thế mà năm ấy thi lên lớp, Nam trượt từ thứ nhất xuống thứ ba.

Ngay chủ nhật tối, Nam nhờ người bà con đặt một bữa tiệc bất ngờ rưng rưng đối với đời. Nam không cho một cái gì ở đời là quan trọng, yề cả hội họa. Chàng vẽ như chim hót. Con chim nó hót, đẽ hót, nào nó có cho tiếng hót của nó là quan trọng ? Nhưng ở đời có một thứ mà chàng rỗng rưng nhất, mà chàng khinh bỉ nhất, khinh bỉ mà vẫn phải cần đến, và vì phải cần đến mà chàng lại càng khinh bỉ. Đó là tiền.

— Năm mươi sáu đồng !

Chủ khách sạn và anh em bạn

tưởng chàng kêu là đắt quá. Nhưng chàng nói tiếp ngay :

— Có năm mươi sáu đồng thôi !

Vậy còn những một trăm bốn mươi

tư đồng thì làm gì, tiêu gì cho hết

được ?

— Ai nấy cười vui vẻ, vì tưởng chàng khôi hài. Nhưng chàng rất thành thực. Chàng cho « của giờ ôi » ấy chẳng tiêu hết đi giữ mà làm gì : « Minh vẽ tranh có phải để kiếm tiền đâu ? »

Cái tình ghét ấy không bao giờ



chàng bô được, mặc những lời chế
tranh của các bạn và anh chàng.
Chàng có một người anh làm giáo
sư yêu chàng như bà mẹ yêu con
nuông. Xưa nay chàng vẫn ở chung
với anh. Cho tới ba năm gần đây,
công việc bận bùa quá chàng mới
chuyển thuê riêng một cái nhà ở làng
Yên Phụ để làm phòng vẽ và xưởng
thợ. Vì từ ngày tạm bô son dầu và
lúa dè chuyển làm sơn ta, thi chàng
co rất nhiều khách hàng phần đông
là người Âu. Bất đắc dĩ chàng phải
thuê thợ, đó là một điều làm cho
chàng khó chịu, vì có lúc chàng đã
cứu kinh thấy mình gần thành một
ông chủ thầu. Hơn là một nghệ sĩ.
Những người thân nghe chàng ngõ
ý kiêng riêng đều lo sợ có một ngày
kia chàng sẽ bô son ta như chàng
đã bô son dầu và lúa. Họ ái ngại
cho chàng vì thấy «nghè» sơn ta
của chàng đương phát đạt.

« Phát đạt » đó là một tiếng không
có nghĩa gì đối với Nam. Vả phát
đạt đây chỉ là nhiều việc. Chứ
không là nhiều lãi. Ngày chàng
đem bức bình phong sơn ta đầu
tiên ra bày phòng triển lãm thì các
ông giáo trưởng Mỹ thuẬt lưu ý
đến chàng ngay. Đồ sơn ta xưa nay
chỉ là tác phẩm của người thợ khéo,
hay của nhà nghệ sĩ thiên về trang
hoàng hơn hội họa. Nam bô hàn
cái định kiến ấy. Chàng muốn cách
mệnh, muốn mở rộng phạm vi sơn
ta. Và coi một bức tranh sơn ta
không khác gì một bức tranh sơn
dầu.

Ông giáo G, thầy học yêu mến của
Nam, viết một bài phê bình đăng
báo để ca tụng học trò, nói Nam đã
nâng sơn Annam lên bực « đại nghệ
thuẬt ». Phe phản đối chàng chịu
yêu lặng. Họ công kích Nam kinh
liệt, nói Nam làm mất hẳn ý nghĩa
và giá trị của sơn Annam, cái ý
ngõi và cái giá trị trang hoàng
của nó. Và để đánh đòn cái thuyết
của ông giáo kia, họ nêu ra một
họa-sĩ chuyên vẽ sơn Annam đã nổi
danh khắp thế giới, ông Dunant.
Ông Dunant không vẽ rậm rạp, tì mì
như Nam bao giờ.

Anh em bạn Nam giục Nam trả
lời, Nam chỉ cười và đáp vui vẻ:
— Tôi vẽ cho tôi, chứ tôi có vẽ
cho ông Dunant đâu? Bức bình
phong ấy chàng bán được ngay, bán
theo một giá mà trường Mỹ-thuẬt đã
định. Chàng mừng rỡ bảo anh em:
— Hòe vốn, may quá!

Thế là chàng dùng ngay tiền
nhận được để làm luôn bức bình
phong thứ hai. Bức bình phong ấy,
có lẽ trong một năm nữa sẽ hoàn
thành. Vì cách chàng làm việc khác
tất người thường, làm việc để làm
việc, không cần mau chậm:
thôi ấy chàng chưa mượn thơ.
Chàng vẫn nói: «Làm sơn ta sướng
hơn làm sơn dầu. Có nhiều cái bắt
ngờ lắm. Mà cái bắt ngờ bao giờ
cũng đẹp, cũng đẹp hơn cái mình
định trước.»

Ai đã nhìn chàng mãi thanh một
bức sơn mói biếu câu nói của
chàng là đúng. Có khi sau bằng
giờ, nét vẽ mới thành bình. Từ lúc
ấy họa sĩ phải gượng nhẹ: Tùy
mình mài sáu bay nồng, nền màu
sẽ hiện ra nhạt bay xám. Tới một
màu ưng ý, chàng ngõieng nghiêng
tâm gỗ ngắm nghĩa, miệng lầm
bầm: « Pas belle ! pas belle ! »
Rồi, hé vang, rồi bát âm nhỏ. Hôm
ấy thế nào chàng cũng tìm bạn
nhân, nhất là Ngọc, đến xem cái
màu lạ lùng, « sung sướng » kia.
Và thế nào Ngọc cũng khen không
tiếc lời: « Ngón lâm, anh a, Trời
ơi ! c'est charmant ! C'est bon à
croquer ! C'est sensuel ! » Nam yên
lặng mỉm cười bén lèn như đứa trẻ
đứng im cho người mẹ vuốt ve,
âu yếm. Về sau Ngọc nói:

— Còn đợi gì mà không ăn mừng?
Thế là hai người đưa nhau đi
cao lầu.

Nhờ bài phê bình của ông giáo,
nhieu người Âu biết chuộng tài
Nam, đến đặt tranh nhà Nam. « Thế
mới chết chử ! » Đó là câu nửa
bỗn cợt nửa thành thực mà Nam
thốt ra với anh em bạn, khi ông
giáo cũ đưa tin cho biết có nhiều
người đặt « hàng ». Chính từ đó
Nam bắt buộc phải mở xưởng riêng
ở Yên Phụ. Và cũng từ đó chàng
hận túi lít quanh năm, vì khách
hàng một ngày một thêm đông. Các
người Âu giàu sang hình như đưa
nhau có một bức bình phong sơn
bày trong nhà.

Anh em bạn Nam khuyên Nam
tăng giá tranh. Nếu không thà nghĩ
dưỡng sức cho khoẻ còn hơn, can
chí lại bị hục năm ấy sang năm
khác để mua lấy cái ôm mà chàng
lợi lộc gì. Nam chau mày gắt:

— Lợi lộc! Các anh làm như tôi
là một nhà buôn không bằng!

— Nhưng ít ra cũng không nên
đề minh chiu thiệt.

— Cố nhiên! Tôi có thiệt gì đâu!
Tôi đương tim tôi về tranh sơn ta,
chỉ mong có việc để minh thí
nghiệm. Nay người ta đem việc đến,
rất nhiều việc đến, minh còn cầu
gì hơn nữa?

— Vậy xong thời kỳ thí nghiệm
phải đến thời kỳ thực hành chứ?

Nam phá lén cười:

— Thực hành cái gì? Các anh
bảo thực hành cái gì? Thực hành
làm giàn chàng? Bán tranh, bán
« hàng » thực đất, kiếm vài vạn bạc,
làm một tòa nhà lộng lẫy ở mặt phố
tây... Rồi iú túc...bỏ bột họa...yên
sống tuổi già...À! còn quên một bà
vợ và một lũ con...Tôi không ngờ
các anh lại muốn dẫn tôi vào cái
đời trưởng giả ấy...thực hành! trời
ơi, thực hành!

Một người bạn cãi gượng:

— Vâng! thực hành vẽ tranh kia.

Nam nghiêm nét mặt.

(Xem tiếp trang 19)

Khái Hưng

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bồ thận cựu truyền



Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có
kinh mà không kiêng, hoặc
lâm lụng nhiều, ăn uống
thất thường, hoặc vì bệnh
tình người chẳng chuyên
sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá
1p20 một hộp, uống 3 ngày.
Nhà thuốc đã rời tiêng chữa
các bệnh lậu, giang-mai,
bà cam, v.v. Tất cứ nặng
nề, đều được khỏi rút nọc.
Thiếp (1) (1) (1) (1) (1)
Giang-mai 0p70. Bà cam 0p30.

PHÁT LÝ : Querg-Huy Hai
-cotte-Ich-Tri Ninh-binh

Mai-Linh 60-62 Paul
Doumer, Haiphong

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán :

SỐ 6 — Cô bé quay tờ

Ở xa muôn mua dù từ
số 1 xin viết thư về :

Báo Hướng Dẫn Thời Tiết

113 Phố Hàng Gai

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán

Thiếu Lâm

Quyển - Thuật đấu-pháp đỗ-bản

118 hình vẽ song luyện

Do một nhà đại quyền sư phái
Thiếu-Lâm đã héo xếp đặt các lối
đánh đỡ liên tiếp nhau và cách biến
riêng rất hợp pháp tắc theo sức
trong binh của mọi người khiến ai
cũng có thể hiểu và học lây một
minh được.

Son rất công phu, in đẹp, bìa 7
màn, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en bois — Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho

M. Tô-van-Đức

Các ngài muốn mua thi gửi thêm cho
0p66 nữa là 0p36 bằng tem cũng được

“ Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chậm
gửi received hàng tháng về, chúng tôi sẽ
định gửi sách bán ».

Tự do cá nhân

của HOÀNG-ĐẠO

TRONG các quyền tự do bất diệt của loài người, trước hết ta phải kể đến tự do cá nhân.

Tự do cá nhân, tức là sự tự do về thân thể của người ta. Quyền tự do ấy, thường chung như không cần phải bàn cãi, vì hầu như người ta được tự do đối với thân thể của riêng mình là một lẽ đương nhiên rồi : thân thể của ta, ta muốn dùng làm gì thì làm, muốn đem đến đâu tùy ý.

Thực ra, không được như vậy. Tự do cá nhân, cũng như các quyền tự do khác, là kết quả của nhiều thế kỷ tranh đấu kịch liệt. Về đời phong kiến, sự tự do ấy tuyệt nhiên không có. « Con người » đời bấy giờ cũng như ở nhiều nước « tội rợ » đời này, không phải là vật đáng tôn trọng. Một chứng cứ hiển nhiên là chế độ nô lệ. Người ta đã là một đồ vật thuộc quyền sở hữu của kẻ khác, có thể đem mà đánh đập, hoặc cầm bán đi thì thân thể của người ta còn làm gì có tự do nữa.

Nhưng chế độ nô lệ, thời gian và các nhà tư tưởng dần dần đã tò rõ ra lẽ trái ngược với nhau, và ý tưởng về tự do cá nhân dần dần xuất hiện. Đến thế kỷ thứ XVIII, ý tưởng ấy rõ rệt và có sức mạnh lạ thường. Các nước văn minh đều bắt đầu quý trọng « con người », và Đại Cách Mệnh Pháp, nối liền sau cuộc vận động độc lập bên Mỹ, đã coi tự do cá nhân là một nguyên tắc bất khả xâm phạm. Đến hôm 4-8-1789, dân Pháp đã tuyên bố một cách long trọng bấy giờ và cảm ngặt sự nô lệ, bắt cứ hình thề ra sao. Và cũng vì theo nguyên tắc ấy, nên luật bộ Pháp định rằng nhân công chỉ có thể thuê trong một thời hạn nhất định hay để làm một việc nhất định mà thôi.

② Bắt đầu từ đây, sự nô lệ thành ra trái với luân lý và tự do cá nhân thấy rõ là quyền chủ nhân của ta đối với thân thể của ta, đối với các bộ phận của ta. Bắt đầu từ đây, công dân có quyền đi, ở, làm gì tùy sở thích, ngoài những trường hợp định rõ trong Hiến Pháp.

Nhưng tuyên bố quyền chủ nhân ấy chưa đủ. Điều cốt yếu, là làm thế nào cho người ta có thể dùng được cái quyền ấy, làm thế nào cho người khác phải kính trọng cái quyền ấy. Muốn thế, một đảng phải tìm những cách đảm bảo cho tự do cá nhân, một đảng phải định

rõ những trường hợp đặc biệt người ta có thể phạm vào quyền tự do ấy.

Tìm cách đảm bảo cho tự do cá nhân, về phương thức hành, tức là tìm phương pháp bảo hộ cho mọi người khỏi bị bắt, giam hoặc làm tội một cách vô lý. Nghĩa là phải tổ chức luật tố tụng làm sao cho hợp công lý, hợp với tự do cá nhân. Đạt được mục đích ấy, it ra cũng phải theo mấy điều này, một là có quan tòa độc lập, không thuộc hạ chính phủ hai là quan tòa phải có trách nhiệm, có quyền hạn rõ ràng, không thể vượt qua được, ba là bị cáo nhân được bệnh vực một cách cẩn kẽ. Những điều kiện ấy, các nước văn minh, dân chủ đều có đầy đủ. Thứ nhất là ở bên nước Anh, một nước dẫn đầu đã nhận thấy tự do cá nhân là một quyền của con người. Bên ấy có một cổ tục đang yêu gọi là *habeas corpus*, theo cổ tục ấy, bắt hay giam người không hợp pháp là phạm tội, và những người bị cáo lập tức được giải đến trước một vị quan tòa để xét hỏi và có trạng sư bệnh vực, nếu tội không trọng đại, và có đủ bảo lãnh thì bị cáo nhân không thể bắt giam được. Luật tố tụng nước Pháp cũng theo một nguyên tắc với cổ tục kia, tuy không chia đáo bằng: một người bị cáo phải có lệnh quan tòa mới bắt được, mà quan tòa, theo phép phân quyền, lại độc lập đối với chính phủ; bị cáo được trạng sư bệnh vực, và nếu trong một vụ nào, quan tòa không theo đúng những lề lối của luật tố tụng, thì sẽ phải làm hẳn lại.

Những đảm bảo ấy của tự do cá nhân đời xưa không có: dưới chế độ quân chủ chuyên chế, ở nước Pháp cũng như ở các nước khác, dân bị bắt, bị giam, bị đầy, có thể chỉ do quyền sở thích của vua hay của một nhà quý phái nào có quyền thế. Không phải chỉ đời xưa mà thôi, cả đến đời bấy giờ, nhiều nơi, nhiều xứ chưa biết tự do cá nhân là gì. Không nói đâu xa, ta vào ngay Trung-kỳ, xứ sở của bọn quan lại, thì dù rõ: quan, một viên chức của chính phủ, vừa coi về việc cai trị vừa làm quan tòa, và trước vị quan tòa không đủ tư cách độc lập ấy, bị cáo nhân không được ai bệnh vực, không được lè lối nào đảm bảo; dưới một chế độ như vậy, thì làm gì còn có tự do cá nhân nữa! Cho nên, lấy lý mà suy, thì Trung-kỳ phải

là xứ sở của sự lạm quyền, của sự vô cớ bắt giam người. Một xứ chưa phân biệt quyền hành chính với quyền tư pháp, chưa nhận ra đến quyền tự do bất diệt của quốc dân, bao giờ cũng vậy, bao giờ cũng chỉ là tiêu biêu cho một chế độ bất công. Kè cả Bắc-kỳ cũng chưa đủ sự đảm bảo cho tự do cá nhân, tuy rằng trên các tòa Nam án, ở đây còn hơn ở Trung-kỳ là có một cơ quan độc lập hơn, tôi muốn nói tòa Thượng thẩm Hanoi.

Sự đảm bảo đã có đủ, lại còn cần phải định rõ những trường hợp có thể phạm vào tự do cá nhân nữa. Một trường hợp không ai bàn cãi, là lúc phạm tội, nhưng tội cần phải do luật định; mà luật, muốn không có tính cách áp chế, phải do toàn thể quốc dân ưng thuận. Một trường hợp nữa, là lúc có loạn, có giặc, quyền của quan văn giao sang cho quan võ, là lúc thiết quân luật: lúc đó, quan võ có quyền khám xét nhà mọi người cả ngày lẫn đêm và bắt những người đã can án nhiều lần hoặc không có trú sở, rời bỏ nơi bị thiết quân luật. Người điên, nếu để tự do có thể hại cho sự yên ổn chung, tất người ta phải có quyền bắt bỏ vào nhà thương cho đến lúc khỏi, nhưng muốn cho khỏi có sự nhũng lạm, cần phải tìm phương pháp đảm bảo cho những người bị tố cáo là điên. Đối với gái giang hồ, thì sự vệ sinh chúng bắt buộc họ phải theo một qui-pháp riêng, nhiều khi không hợp với sự tự do cá nhân: thí dụ như việc khám bệnh. Nhưng đó là một sự bất đắc dĩ. Lẽ tất nhiên là làm thế nào cho không có sự làm đĩ nữa là thượng sách, nhưng nếu còn có, còn cần phải giữ vệ sinh chung, chỉ cốt làm sao cho sự tự do cá nhân khỏi bị giày seo một cách quá đáng.

Còn đối với những người kiều dân ngoại quốc, thường thường chính phủ có quyền phạm đến tự do cá nhân của người ta. Thí dụ như ở bên Pháp, người ngoại phải có giấy thông hành, phải làm giấy khai nghề nghiệp và chỗ ở, mà có thể bị chính phủ Pháp trực xuất ra ngoài cõi. Không cứ gi người ngoại quốc, có khi người cùng nước cũng phải chịu cái nạn ấy: thí dụ như ở Đông-dương, người Annam ở Nam-kỳ có thể bị trục xuất, nếu nguyên quán ở ngoài Bắc hay trong Trung, và người Annam nếu sinh đẻ ở ngoại Bắc, vào Trung cũng có thể bị mời về nguyên quán. Còn giấy thông hành, thì ta chỉ có một thứ tương tự, đó là giấy căn cước. Hơn nữa, riêng cho thuộc dân, có một chế độ đặc biệt, gọi là chế độ ban xứ; theo chế độ ấy, viên chức về ngạch cai trị có thể bắt giam thuộc dân trong nhiều trường hợp nữa. Như vậy về phương diện tự do cá nhân, chính dân Annam đối với nước Annam mà lại có cái địa vị kém người ngoại quốc đối với nước Pháp.

Hoàng-Đạo

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tinh nura tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lùm thịt, Son
tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp
mai, thân thể son săn đều dặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v. v...

Dối với một nghệ sĩ, càng khó được công chúng hoan nghênh hay chỉ chủ ý bao nhiêu, nếu tài năng càng nhiều, càng khác nhau bao nhiêu; bởi vì những tài năng ấy cái họ hạn chế kia, và điều hòa lẫn nhau, và cái gì điều hòa thì không rõ rệt bằng cái gì thái quá.

Còn cần phải nói thêm là không ai biết ai có tình cảm nào có thể phản ứng cho quan điểm của họ.

Họ quá sẵn sàng để muốn biến cái tư tưởng của tôi; trong lúc viết, phần nhiều, tôi chỉ để nghĩ đến tư tưởng của họ.

Cái cần viết tiềng thayết không phải, hình như thế, là một cái cần tự nhiên làm ở phần đông các tiềng

MỘT VÀI TƯ TƯỞNG

của André Gide

thayết giờ trễ tuổi bấy giờ. Sứ cảng theo sự cầu. Cái ý muốn là theo sự thật những nhân vật mình gặp, tôi thường nói cũng thường. Nó làm nỗi giá một thứ tài của con mắt và của ngón bút. Nhưng công việc sáng tác những nhân vật mới chỉ thành một sự cần tự nhiên đối với những ai mà cái phẩn phắc của tâm hồn khiến băn khoán, mà chính cái hành động của họ không làm với được.

Những ảnh hưởng mà người ta không nói đến; những ảnh hưởng mạnh nhất lại là những ảnh hưởng

kin đáo nhất. Ảnh hưởng của các bà, của công chúng, của những người kin ta. Người ta tránh được cái này, tránh được cái kia; rất khó, và rủi hiểm, mà tránh được cả ba. Minh từ để mình ảnh hưởng bởi người này, bởi những người kia, người mà mình muốn chia, mà mình muốn người ta trọng vọng và kính phục. Nhà nghệ sĩ nào đi lùm sự hoan nghênh bao giờ cũng chịu ảnh hưởng của công chúng; nhà nghệ sĩ ấy thường thường, không đem lại cái gì mới, bởi vì công chúng chỉ hoan hô cái gì công chúng đã biết rồi, đã nhận rồi.

Cái mà người ta bây giờ gọi là « khách quan », rất dễ cho những tiềng thayết giả không có phong cảnh bên trong. Tôi có thể nói rằng không phải tôi chủ ý đến tôi, nhưng đến sự xung đột của một vài ý tưởng mà tôi hồn tôi chỉ là cái sân khấu, trên đó tôi giữ việc của người di xem, người làm chung, hơn là người đóng trò.

Cuốn sách tôi viết chỉ là một cuốn sách hag khi nào cái ý nghĩ đầu tiên của tôi, cái ý nghĩ lúc mới dậy, từ nhiên, là về cuốn sách đó.

Cái mà họ muốn, là một cái chuẩn đích để họ có thể không cần biết thưởng thức cũng phê bình được; là một mảnh khép kín họ có thể viết nên được những tuyệt tác không phải gắng sức, khó nhọc, không cần thiên tài.

T. L. lược dịch

CUỐN SỔ "VĂN"

của THỰC - CHIỀM

Dưới mạc này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử động ngô nghênh, có khi cảm động nữa, đã xẩy ra giữa hai giống người.

« Thiển » là gì?

MỘT ông xếp một công sở, tinh nòng như lửa, và hay la hét om xòm.

Nhân lúc nhảm rồi, mấy ông thư ký họp nhau bàn định rồi đặt cho ông xếp một nguy danh hợp với tinh tinh ông ta: « thiển ».

Theo cái nghĩa thế này: lúc thiển một con chó, đem rát vào chỗ thiển một mảnh sành hay hạt tróc. Con chó lúc chạy hay nhảy, bị mảnh sành hay hạt thóc cọ xát làm cho đau đớn, sẽ trở nên dữ và cưng.

Một hôm, đang trò chuyện, ông xếp chyet vào. Các ông phản ứng nhau rồi rít: « thiển, thiển dã vào! » Chữ « thiển » đã lọt vào tai, ông xếp hỏi:

« T-ê-no, c'est moi! Ne le nez pas! Mais d'abord, que veut dire ce mot? »

(Thiển, tức là tôi. Các anh đừng cãi. Nhưng trước hết chữ đó nghĩa thế nào đây?)

Một ông lâu nhất ứng khẩu một

tràng tiếng Pháp, dịch nôm như sau này:

Thiển là gì? Người ta coi ông như ông già... Thiển là lành. Thiển cũng là lành, bởi vì cái gì mà bị thiển cũng lành cả, như ông quan thị chẳng hạn. Thiển là cửa tiền, tức là chùa, cũng là lành, lành như bụi. Thiển là gần, tức là ông gần chúng tôi như cha gần con...

Ông phán này không đọc đến chữ « thiển ». Còn ông xếp thì chẳng hiểu gì cả...

Tiếng Annam ..

Một ông thủ hiến, có tiếng là vua thè thoao, sở thích ở nhà là nói tiếng Annam, với bồi hép. Ai nói tiếng Pháp ông rất không bằng lòng. Ông nói «anh mạch, ôn ên». Chả hạn, như thế này:

Ông gọi người bồi của ông lên, để báo cho cái tin bác này đã được phầm hâm (hình như cửa phầm). Người bồi chậm lên vì còn mặc khoác áo dài.

Ông thủ hiến rồi bằng tiếng An nam:

« Bây giờ anh là ông của tôi, nên anh lên mặt đấy thôi! »

Pởi ông rồi đến mươi hôm không hồi đến người bồi ấy nữa.

Một việc này nữa :

Ông ngồi trước bàn ăn, nhìn món cá mà thở:

« Anh bồi à, món này chắc ngon lắm đây. Nhưng tôi không thể sao mà ăn được... »

Anh bồi hiểu ngay và vội vàng đi lấy kính trắng cho ông chủ deo.

Le « cay den no »

Ông quan đầu tinh này, cũng có một sở thích: nói tiếng Annam vụn bằng một giọng lơ lớ, và bắt loong toong phải hiểu ngay.

Chả hạn :

Ông bấm chuông gọi loong toong vào, không nhìn ai cả và nói ba tiếng :

« Le cay den no! »

Tức là ông sai tất « le » cái đèn. Không ai hiểu ông cả. Và mỗi chiều vì « le » cái đèn mà ông phải là het một lần đến đồ nhà đồ cửa.

Nhưng khi ông nói hai chữ « bu du » thi ai ai cũng hiểu cả.

Răng den = đăng-to noa!

Chuyện dưới đây, do một người

cựu chiến binh Annam đã kể lại.

Lúc ấy, đang hồi thế giới đại chiến, ông ta làm lính thủy trong một xiềng đúc súng, có lần cả thợ dân bà Pháp. Một đêm, ông đã làm cách gì để quyến rũ nồi một cô còn trê lám, và làm cho cô ta có mang?

Đó là việc riêng của ông ta.

Chỉ biết rằng, việc vỡ lõi, lính dân ông trong xiềng phải đứng « sấp mảng » cho cô này nhận diện và tố cáo kẻ phạm tội. Trước các sĩ quan ông ta bị cáo là thủ phạm.

Ông ta cãi như sau này, bằng một thứ tiếng Pháp riêng :

« Annamite, alors, bébé mâm sot papa ou cái lồng ou cái cánh Moa, đang-to noa. Bébé moa aussi đang-to noa, vân vân ».

Ông ta lại dịch ra : « Người Annam, phải biết, con rồng cháu tiên. Con cái giống cha không cái lồng thi cái cánh. Tôi vốn giòng răng den, vậy thi con tôi cũng phải răng den v. v. »

Và ông ta cười :

« Thật ra mình cái cối cái chày. Nhưng ông Tây thì biết thế nào được là răng minh là răng ruộm den! »

Xong, ông ta nhẹ ra mấy cái răng cửa đã đánh trắng bằng át-xít :

« Mành to nang, linh đằng to noa. Đỗ pùy ván tảng! »

(Giờ hết răng den, từ 20 năm rồi!)

THỰC CHIỀM

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3,00

Cours de Français pour les adultes 2,50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2,50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON — Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Thuốc đánh răng « ANH BẠC »

Cần nhiều hàng bán
tại khắp Đông-pháp

Chưa hết



TRÔNG TÌM

CHUNG TA KHÔNG BIẾT THỞ'

Là phổi là những cái túi nhỏ. Nếu những túi ấy nhỏ quá thì ta không được mạnh khỏe. Nhưng cái lượng chung bình của những túi ấy là bao nhiêu?

Về dân ông:

Cao 1 thước 78 trở lên . . .	5 lít
— 1 thước 76 — . . .	4 lít 75
— 1 thước 74 — . . .	4 lít 50
— 1 thước 72 — . . .	4 lít 25
— 1 thước 70 — . . .	4 lít
— dưới 1 thước 70 . . .	3 lít 50.

Về dân bà:

Cao 1 thước 60 trở lên : 3 lít đến	3 lít 50.
— dưới 1 thước 60 : 2 lít 75 đến	3 lít 25.

Nhưng từ 60 tuổi trở đi thì tất cả những con số trên cứ mỗi mươi năm phải rút đi nửa lít.

Đó là nói về cái lượng chứa của hai lá phổi. Có thể làm cách nào để biết được, nếu ta có là người mạnh khỏe không? Ta hãy làm theo ba cách 1, 2, 3 chỉ dẫn ở đây.



I. — Trước hết thở hết hơi ở phổi ra. Rồi bit bằng mũi thật dày không khí vào phổi. Song ngừng lại, nhín thở. Ngay khi thử lần đầu, ta có thể nhín được 45 giây. Bình thường luyện tập ít lâu ta sẽ nhín được một phút



và hơn nữa. Thường thường người nào càng nhín thở được lâu thì sức khỏe càng tốt.

II. — Phải có đủ ba thứ phụ tùng cần dùng: một cái chậu, một cái chai lớn — chứa ít ra được 2 lít, nhưng 3 lít thì hơn — và một cái ống cao xu dài độ năm mươi phân.

Trước hết đổ nước vào chậu lên tới trên đáy chậu độ 10 phân. Rồi múc đầy chai nước. Nút chai lại, giắc ngược lên và dùng cõi chai vào nước ở chậu. Xong mở nút ra: không sợ gì hết, nước ở chai không đồ ra đâu. Chỉ còn việc cầm một đầu cái ống cao xu vào chai và tay cầm lấy một đầu. Thở ra cho hết rồi hit lại thật sâu. Khi phổi đã đầy, lại thở ra cho hết qua ống cao xu. Không khí



ở phổi ta thở ra ủa vào trong chai, còn nước trong chai chảy xuống chậu. Nếu đó là cái chai ba lít mà ta chỉ thổi một hơi khiến nước ra

hết thì tốt lắm: như thế nghĩa là phổi ta đã chứa ba lít không khí.

III. — Lấy một cây nến, gắn vào một góc bàn, rồi thấp lén. Ta đứng cách nến cho mồm ta cách ngón lứa chừng 1 thước 25. Hít thật dày không khí vào phổi, ngâm ngón nến, rồi thổi mạnh. Nếu ta tắt được ngón nến, thế là dấu hiệu tốt. Không bắt buộc phải thổi được tắt nến ngay khi thử lần đầu. Ta có thể sửa lại cách đứng, thổi mạnh hơn hay lâu hơn. Điều cốt yếu là lần thứ ba hay thứ tư ta đạt được mục đích.

IV. — Đây là một cách tập thở riêng, do bác sĩ Arnouphy khuyên ta, dễ tinh dưỡng bộ thần kinh: ngồi lên một chiếc ghế, lưng cho thật thẳng. Lấy ngón tay bit lỗ mũi bên phải. Bit mạnh bằng lỗ mũi bên trái. Bit lỗ mũi bên trái rồi thở ra bằng lỗ mũi bên phải đè khong. Bit mạnh bằng lỗ mũi bên phải rồi bit lại và thở ra bằng lỗ mũi bên trái oô khong. Làm lại như thế luôn bảy lần không ngừng. Nên tập cách thở ấy ngay sau khi có điều trái ý hay giận dữ và ban đêm để trừ tật khó ngủ: trong trường hợp sau, người ta ngồi ở trên giường hay nằm gian lạng xuống giường để tập.

(Je sais tout)

M. dịch



IV

Kỳ sau :

Một cách tập thở rất tốt

CẨU Ô

Tìm việc làm

— 20 tuổi, đỗ Diplôme kỳ thi vừa rồi. Muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi, có đủ sống để học thêm.

Hỏi M. Thịnh lò báo.

— Trẻ tuổi, biết đánh máy, muốn tìm một việc làm sở buôn Hanoi hay các tỉnh cũng được.

Hỏi M. Lân chez M. Giáp, 33 Place Neyret, Hanoi.

NGÀY NAY

Trước sự hoan nghênh nhiệt liệt Ngày Nay có thể tự hào chỉ riềng tôi mong, với sự hợp tác của các bạn chí nhau, cố gắng bao giờ N. N. cũng

Muốn cho công việc được nhanh chóng, dứt khoát, rõ ràng; mỗi tiện việc xếp đặt. Và câu hỏi

không trả lời nhiều

Chúng tôi mong, với sự hợp tác

của N. N. nói chuyện sẽ là một

một không

K. Linh Đinh, Mgitho. — Phần nhiều là

người, ngoài xã hội thường bị kẻ

mình lừa dối, gạt gẫm, bị kẻ quyền thế

báu, hủ hiếp; trong gia đình họ hàng

bố, hắt hủi. 1) Người ấy nên ghen dỗi, h

là ghét hờn dỗi ? 2.) Nếu người ấy là

thanh niên cố mà hoạt động yêu dỗi,

nhưng cách nào để mà yêu ?

— Người ta cứ nói yêu đời và

dỗi; thực ra ít khi có sự yêu hay gh

trường cửa. Người ta ghét đời lúc n

lại yêu đời lúc khác (lúc trúng số ch

han). Vậy chờ nên tự bối đời đáng

lắm sao thế vậy. Theo Goethe, thi

địch cuộc đời là sống; vậy bấy

để làm sao sống ?

Tân Ngọc, Hanoi. — Lâu lâu (đ

tháng một lần chẳng hạn) có nên tăng

không ? Nếu có, thì nên uống thuốc gi

(Huile de ricin, carbonate de soude?)

— Nếu không có bệnh đau ruột, h

bệnh gì khác, thỉnh thoảng cõi n

tay. Dùng Sulfate de soude hay là Huile

de Ricin. Hai thứ này tẩy mạnh kh

nên dùng luôn. Tốt hơn hết là dùn

thuốc tẩy nhẹ, như Huile de Paraffine

hoặc ăn hoa quả tươi.

Tân Ngọc, Hanoi. — Khi bơi, mở mắt

dưới nước có hại gì không ? Mùa nực,

cách giữ gìn mắt là đeo kính đầm, nh

tâm thế nào biết được kính tốt ?

— Lúc bơi lặn, cần tập mở mắt ch

quen. Không hại gì lắm, miễn là n

trong, không có chất độc. Những kính

tốt là kính không làm hoa mắt

rúc đầu: các thứ đó giá đắt.

Xuansanconia, Hanoi. — Mục đích h

Nhân quyền? Bất cứ ai cũng có thể nhờ

Nhân quyền can thiệp được không ?

— Hội Nhân quyền (Ligue des droits

de l'homme) lập ra ở bên Pháp mục đích

XU'A

Xưa, Vũ Tòng trong lúc say mềm mà đánh được hổ, người ta khen không thể biết chắc được vì không mục kích. Vả lại, Vũ-Tòng là nhân Nay ta chỉ biết rằng người được mạnh mẽ, sống lâu, bệnh hoạn ít s

SÂM NHUNG BÒ THẬN
của Phục-Đáng Dược-H

Vì thuốc này bảo chế đúng phép và dùng toàn những nguyên liệu quý gi

bò. Thuốc hay mà giá lại rẻ. Mỗi ve chỉ có 0\$60 dùng được nhiều ngày

HẠT SAN

HẠT NGƯỢC DỜI

T. B. T. Văn số 6656 trong mục
« Tin vắn » :

— Tranh cát Davis, sau khi loại Pháp 3-2, Anh hạ Đức 3-0. Kết quả các trận tranh đấu : Menzel (Đức) hạ Hare (Anh) 6-0, 6-1, rồi Hare bỏ cuộc. Henkel (Đức) hạ Shages (Anh) 6-2, 6-3, 6-1. Mélaxas Henkel (Đức) hạ cát Wilde Shaffe (Anh) 6-4, 6-2, 6-2.

Nếu vậy thi địch thị hội tuyển Túc cầu Bắc-kỳ đã hạ Nam hoa 6-0 rồi.

TIẾNG ĐỊCH CÓ MÙI

Đông Pháp 27 Juin phụ trương T. T. trong truyện ngắn « Tiếng địch bên lầu » :

Vì thoang thoảng từ trong lầu liêu các, Tiếng Ngọc dịch đang xen lẫn với tiếng ca em ái, dương trầm trầm bồng bồng vang đưa ra.

Thoang thoảng mùi gì không biết, nhưng câu văn thi hàn không thoang thoảng mùi thơm.

CÂU VĂN ĂN HIỆU

Cũng trong truyện ấy :

Và từ hôm ấy, tiếng ngọc dịch thướt tha trên mái lầu hoa liêu các, có hai nỗi ăn hiệu.

Hai nỗi ăn hiệu ấy là nỗi ăn hiệu gì với nỗi ăn hiệu gì? Mà tiếng dịch nó cái oăm quá, hết « thoang thoảng » từ lầu liêu các đưa ra, lại « thướt tha » trên mái lầu hoa liêu các!

BẬY QUÁ!

Cũng trong truyện ấy :

Một lần nữa cảnh lầu liêu các, bên hồ Vị lý, chàng còn doái lại, một lần nữa, người ăn ái ba năm, trên sáu nhíp thèm hoa... hoa rạng.

Trên sáu nhíp thèm hoa? Mà câu văn đọc lên nghe na ná như những tiếng chó sủa trăng.

MÀU GI?

Đông Pháp số ấy trong truyện dài « Giọt máu người Chàm » :

...một cây dừa, xanh chua nhang quả tươi vàng.

Thế quả dừa xanh hay vàng?



XÃ XÌ: nghĩ thăm — Giá giờ đợi đến mùa lạnh rồi hãy nóng thì có phải dễ chịu không.

RÔ DẦU NGỘ MÌNH VIỆT

Việt Báo số 863, trong truyện « Tình cờ » :

Đó này, nếu người ta là bột mì có lẽ người ta chín đến mấy mươi lẩn Vị trời nóng quá.

Nóng như cái lò bánh tay.

Nhưng khò quá người ta lại chỉ là... người ta.

Chứ không phải người... Ngô.

Nếu là người Ngô thì cũng chín đến mấy lẩn rôi.

Có nghĩa gì không? Chắc tác giả đón ván cho là mình thảm thúy lầm đấy. Thảm thúy đến nỗi đặc giả chẳng hiểu gì hết. Vì còn ai hiểu tại sao nếu người ta là bột mì người ta lại chín đến mấy mươi lẩn được? Tại sao người ta lại là người ta chứ không là người Ngô? vân vân.

SỬ KÝ

Cũng trong bài ấy.

Trong chặng khác nào bức tranh ngày xưa của đức Lạc-long-quân khi cho 50 con lên núi, 50 con xuống biển.

Bức tranh của đức Lạc-long-quân? Vậy đức Lạc-long-quân là họa sĩ hay là người chơi tranh? Hay trước khi cho 50 con lên núi và 50 con xuống biển, đức Lạc-long-quân bắt các con đứng xếp hàng chụp một bức ảnh?

HÀN ĐẠI SAN

MÁCH GIÚP

MỌI GIA ĐÌNH NÊN BÈ Ý! KHI HƯỚU SỰ KHỎI RỐI TRĨ!

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mê, lâm kiết, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « SÁC-ÁI TRÂN CHÂU TÂN » thôi bệnh trong 15 phút, lanh bình trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cát có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị giá 50 bệnh nhân.

BẮC - ÁI

100 Bd Tòng-dốc-phương — CHOLON

NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MÊNH BÊN PHÁP

Ngày Nay nhận được bài này của một số các ông dân biều gửi đến, dâng nguyên văn như dưới :

Hanoi le 15 Juin 1939

Kính thưa quan Thống-sú,

HÚNG tôi ký tên ở sau

dây là dân bùa Bắc-

kỳ, xin kính trình quan

lớn mấy điều sau này:

Chúng tôi đọc báo ở

đây, thấy dâng rằng MM. Trần văn

Tùng và Phạm Lê Bồng được cử đi

dự lễ kỷ-niệm cuộc Cách-mệnh của

nước Pháp năm thứ 150.

Ở đây chúng tôi không muốn xét

xem cái việc có nên cử đại-biều

Ao-nam sang Pháp hay không. Chúng

tôi cũng không muốn phản đối việc

chi tiêu quá xa-xỉ ấy nó thêm một

phần gánh nặng nữa cho công qñy

Bắc-kỳ, bởi vì đại-biều đi tàu vào

hạng nhất, mà chưa kể một người

trong hai người lại được cấp tiền

để tiêu riêng nữa. Chúng tôi là

người trong những hạng thành-

thực mong nhân có cơ hội long-

trọng này, dân-tộc các thuộc-địa

được tổ sự duy-nhất bắt dịch của

Đỗ-quốc Đại-Pháp cho Thế giới

đều biết. Chúng tôi nhiệt-thành

mong rằng ở Đông-dương và nhất

là Bắc-kỳ, nhân ngày hội 14 Juillet

này Chính-phủ sẽ cho phép tất cả

quân-chúng được công-cộng dự vào

lễ kỷ-niệm cuộc Cách-mệnh của

nước Pháp năm thứ 150 Tuy nhiên,

chúng tôi bắt đắc dĩ phải đứng

thay mặt cho gần khắp toàn thể

nhân-dân mà phản đối việc cử hai

người này, là :

M. Trần văn Tùng, là một người

binh-phẩm văn chương mới ra đời,

làm việc nhà nước còn thành niên

lại thêm cái huy-hiệu làm báo tạm

thời, thiết tưởng chưa đủ tư cách

lại đại-biều thay ai được. Chính

phủ có muốn tưởng lệ cho viên

ý vì cái khiếu riêng thì xin tùy ý!

Nhưng nếu cử cho đi tùy thuộc vào

đoàn đại-biều công, tưởng cũng là

quá đáng rồi.

Chi như việc cử M. Phạm Lê Bồng

thì khiến cho toàn-thể quốc-dân

phản đối và chỉ nghị lầm. Cứ vì cái

cách-biều là chủ-nhiệm hai tờ báo

« Nam-cường » với « Patrie Annamite » chẳng ! Cứ vì cái danh-ngôn

là viên-trưởng Viện dân-biều, một

cái danh đã mua tên không biết

bao nhiêu tiền trong một cuộc bao

bán khiến cho báo giới và dư luận

xứ này rất công phản-chứng ? Nếu

lấy cái tư cách là người đứng đại

ly độc quyền của hằng pháo OMIC

mà cử cho vào chán thương-mại,

thì đối với sự khôi-bài của Chính-

phủ, chúng tôi cũng xin chịu.

Nhưng nếu theo chỗ chúng tôi biết,

thì hẳn ý Bộ Thuộc-địa là cử hai

người tri thức ấy, một người chỉ

là người buôn bán khoác cái danh

hiệu là làm báo và làm chính-tri,

mà đó viết nỗi được một bài cõi

con nào trong báo hay là hiều được chính-tri là cái chí chi.

Có một điều nên nhận kỹ, là ông chủ báo ấy, nhà làm « chính-tri tí hon » ấy đã công-nhiên tự nhận là phái bảo-hoàng. Chưa chát thay là cuộc tình cờ lại xui khiến để chàng thanh-oien không từng trải ấy, nay mai sẽ nghiêm-nhiên ở kinh-thành Paris mà nói thay mặt cho các nhà thức-giả đất Việt-Nam này. Mượn một người lợi-dụng chế độ bảo-hoàng để ca tụng công-dức cuộc Cách-mệnh của nước Pháp năm 1939, thi cũng quái lạ thay!

Bản quan Thống-sú, chúng tôi thiết nghĩ khi cử M. Phạm Lê Bồng vào chán đó, chắc không để ý đến những lý-do đó, ở Bắc-kỳ này thiếu gì người tri-thức có thể làm đại-biều đích đáng tại thành Paris được.

Bởi vậy mà chúng tôi tưởng nên phản đối cái việc cử MM. Trần văn Tùng và Phạm Lê Bồng đó, việc cử M. Trần văn Tùng là vì chưa hợp lý, còn việc cử M. Bồng là tương phản với chí-ý của Bộ Thuộc-địa và nhất là với cái tình cách trong thê của ngày lễ dân chủ cộng-hòa.

Bản quan Thống-sú chúng tôi mong rằng lời phản-não của chúng tôi sẽ được quan-trên nghe thấu, và nếu vì không có thời giờ chờ chính-phủ bái-cái nghi-định đã ra rồi, thì xin quan-lor chuyển đê lời phản đối của chúng tôi lên quan Toàn-quyền và quan Thống-sú bộ Thuộc-địa cho.

Nay kính

Ký tên :

Bác-sĩ Phạm Hữu Chương, Dân-biều và Hội-viên thành-phố Hanoi.

Bác-sĩ Nguyễn-Bách Dân-biều Hanoi-Võ Đức Diên, Dân-biều Hanoi, kiến trúc sư ;

Nguyễn Văn Luận, Dân-biều Hà-đông, chủ báo Trung-Bắc-Tân-Vân ;

Nguyễn Hữu Như, Dân-biều Hà-đông, thày khoán và kỹ-nghệ ;

Phạm Hữu Khanh, Dân-biều Hưng-yên, chủ nhà in Hanoi ;

Đương Tự Quán, Dân-biều Hưng-yên, chủ nhà in và chủ báo ;

Nguyễn Sĩ Giáo, Dân-biều Hà-đông, tiến-sĩ, làm báo ;

Đương Phương Dực, Dân-biều Hà-đông, làm báo

Sách, báo mới

Bản báo mới nhận được : tập « Tơ Trắng » của ông Quỳnh Bảo. Tập thơ này, theo ý muốn của tác giả, không bán, chỉ để tặng nhà báo và thi sĩ.

Viết kiển nhật báo, số 1, cơ quan của người Annam ở Cao-mèn; mỗi số giá 0đ.10 Tờ báo : Avenue Aristide Briand, Phnom Penh.

TIN HAI PHONG

(Bức thư tay hành của Lê-Tây gửi cho Lê-Ta)

HÃI PHÒNG đang bị nạn ngoại xâm. Lê-Ta đứng ngạc nhiên. Đó là một lối nói.

Phải dùng đến câu ghê gớm ấy mới dã diễn được hết cái quang cảnh ở đây và trong lúc này.

Bí ngoại xâm, tuy Hải Phòng không có một quả bom nổ.

Quân chiếm đất cũng không có khí giới, không phải là bọn hung hăng oai vệ, bách dịch. Trái lại ours. Đó là những người đã bị bọn hung hăng có khí giới cùng với bom đạn làm hoảng hồn. Đó là những người Tàu chạy loạn.

Nếu Lê-Ta về đi rong các phố, Lê-Ta sẽ không nhận được tình cũ của Lê-Ta nữa. Lê-Ta sẽ thấy bị lạc trong đám dân ngoại quốc, và đổi ba khi có cái cảm tưởng Hải Phòng là một tổ giới công cộng của nước Tàu. Vì chỗ nào cũng chỉ những Tàu là Tàu. Tàu trẻ, Tàu già, Tàu đàn bà, Tàu trẻ con, di từng đám từng lũ ở các đường, các vườn hoa, ngần ngẩn ngo ngo, gấp cái gi cũng nhìn, thấy ai cũng nhìn, mà nhìn bằng cả hai con mắt tráo trác, ngạc nhiên, và lỗ mảng.

Bọn nay tiến đến đâu là người Annam lùi đến đấy, nhường chỗ cho họ, nhường thức ăn cho họ, và nhường cà những chỗ chơi bài. Cả đến các xóm cỏ đầu! Son phấn của chị em cùng với những khóa mắt, những nụ cười, những tia từ tát Annam kia cũng dành cho họ lòng chơi Tàu để hưởng. Chủ Tàu nghe đâu đây và hát mướn!



HAI NGƯỜI đồng thanh.—Tôi dem
đầu đến hồn chuyện ngài!

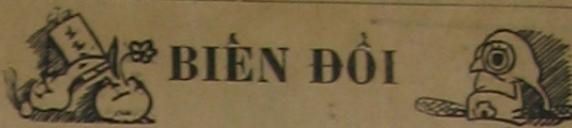
Thuốc quân
và xì - gà

MELIA

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

BIÊN ĐỒI



La lung cho đất An-nam,

— Trời sinh ra thế, biết làm sao đây? —

Cái gì tốt tốt, hay hay,

Nước ngoài đem lại cũng quay ra... xoang,

Khoai tây, trồng hóa khoai lang,

Thủy tiên ca Tiểu dam ngang, hóa... hành!

Biết bao hạt lợ vân minh,
Reo vào đây cũng biến hình, đổi chua!

Nên xã hội nước Lăng-xa

Đem sang đất Việt cho ta theo dõi.

Bị ông giáo... giờ, đồ tồi,

Đổi lòng phản trắc, làm mồi câu danh.

Nhà xã hội biến rất nhanh

Thành quan ngoai ngach lợ khanh, tước Hường!

Buồn cho chủ nghĩa bảo hoàng,
Có ông đồ đẽ, anh chàng họ Lê,

Thèm thường chiếc mũ, đổi hia,

Bỏ tiền mờ báo, giờ nghè... phò vua.

Bảo hoàng rõ khéo nửa mùa,

Mô sang nước Mè, a dua, tỏ tình,

Nhân ngay kỷ niệm linh đình,

Mừng dân cách mệnh hạ thành, triệt vua.

Ngoài quay quắt, kè hò đồ,

Phụng thờ chủ nghĩa cóc khô chí mà!

Họ vào phái, đảng chẳng qua

Một là cầu lợi, hai là hiếu danh.

Trung quân, ái quốc thư-tinh,

Bến đầu thú óc mắng anh... bố vờ!

Tú Mỡ

Nhờ bọn quý khách ấy, quý giá
định bị một phen khủng hoảng
đáng thương.

Các bà nội trợ giỏi giang đang
khóc đỗ mếu đở để đặt đầu cá vá
đầu tôm (tôm với cá đây là nói
theo nghĩa bóng thôi, vì ngày nay
các chú thím chạy loạn cũng nuốt
mất tất cả nghĩa đeo của những
thức ăn đó).

Nghĩa là một cách rất tự nhiên. Vì
bạn thấy chủ nhân chiều, họ tưởng
muốn làm gì cũng được.

Họ vén quần lên gãi, họ ngáp

những tiếng lớn, và họ khạc nhỏ
ra bể: cứ chỗ nào tiện móm.

Và không chừng, ở được ít lâu,

họ tưởng nhà của chủ nhân chính

là nhà của họ.

Cuộc sống khó khăn, đắt đỏ. Sự
trung thành của tôi tôi cũng phải
trả bằng giá thực cao. Nếu không
thì thẳng nhở với con sen đều cù
tự nhiên theo cửa sau biển cả. Anh
đóng cửa sau lại. Cũng vô ích. Họ
sẽ nhau nhở rất đáng thương hai
và kè cho anh nghe rằng thầy bu
họ ôm sấp chết, con cái họ sài đen
ở nhà quê, và cũng sấp chết. Mà họ
là những người con có hiểu hoặc
những kẻ biết thương con... Anh
phải cho họ về quê. Hai hôm sau,
anh thấy thẳng nhở hay con sen
nhà anh đang nghênh ngang xác rá
vác rồ đi theo mấy cái đuôi sam Ở
chợ.

Hải Phòng thì thế, Hà-nội có thể
không?

Lê Tây

Hút êm dạng

và thơm ngon

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Andenne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CỔ Ở VÀ PHÒNG KHÁM BỆNH
18 a 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tel. 242

Ai muốn ?

ĐẠI - LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng Bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngọt
vừa bùi làm toàn chất tươi.

*Viết thư về thương lượng với
Tổng phát hành*

Maison Ngộ Nhu
49, Rue de la Gare — Vinh

**Một địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ**



là nhà chuyên mòn lâm áo tắm
đã lâu năm, có nhiều kiều áo
món chế rất đẹp, làm bằng
laine bền mún.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thề.

GIÁ HẠ

(Tiếp theo)



RONG một hai hôm, cả
bệnh viện ngày ngắt
khô chu, y như ở
ngục thất khi một tội
nhân vừa bị xử giảo.

Rồi, ngầm biếu đồng linh với
nhau, dè vắng theo cái bản năng tự
bảo thủ, người ta không nghĩ đến
cái chết kia nữa: sự sống lại lặng
lẽ theo giờ, sự sống với ba bữa
ăn một ngày, với cuộc chơi golf thu
nhỏ, với những cuộc bách bộ vào
những lúc nhất định, những giờ
nghỉ theo lệnh bác sĩ, những lời
cãi cọ, những sự ghen ghét, những
chuyện đàn bà, những sự tức khí
vì phạm vào lòng tự cao tự đại của
nhau. Campbell vẫn kéo những bài
đàn thich nhất là bài làm cho
Leod tức lện tiết.

Leod vẫn khoe khoang rằng mình
danh bài cao, và vẫn thốt ra những
lời bình phẩm chắc chắn về sức khoẻ
và kiềm bệnh của người đồng loại.
Cái lưỡi rắn độc của cô Atkins vẫn
tiết chất độc. Chester vẫn phàn nán
về cái tình liều lĩnh của các thầy
thuốc, vẫn oán trách trời về nỗi bất
công đối với mình là người đã sống
một đời mờ Phạm. Ashenden vẫn
đọc sách đọc báo và vẫn quan sát
bằng con mắt khoan thứ và vui thich
những cái đầu không óc của bạn
đồng loại.

Ashenden chơi thân với đô đốc Templeton. Templeton tuổi chưa
quá từ tuẫn. Trước kia ông ta làm
quan trong đội tạc binh đoàn thị vệ
nhưng đã xin từ chức sau khi chiến
tranh kết liễu. Ông ta phải giàu lâm
vì từ đó, ông ta chỉ chơi bài khoai
lạc. Tùy từng mùa, ông ta cưỡi ngựa
bắn, săn. Rồi đến Monte Carlo. (1)
Ông ta khoe với Ashenden những số
tiền to được và thua trong bàn bac-
cara. Ông ta rất yêu đàn bà và, cứ tin
lời ông ta, thì ông vừa lòng họ lắm.
Ông ta biết thao các thứ ăn ngon,
các thứ rượu tốt. Ở London, ông ta
gọi đúng tên những viên quản
khách sạn ở các khách sạn lớn. Ông ta
là hội viên của sáu bảy câu lạc bộ.
Trong bao năm, ông ta đã sống một
đời vị kỷ và vô ích, một đời mà sau
này người sẽ không nhớ đến nữa.
Nhưng ông ta đã sống thẳng thắn
và dường hoàng. Một hôm, Ashen-
den hỏi ông ta nếu có thể sống lại
cuộc đời thì ông ta sẽ làm gì. Ông ta trả lời: « Y như het trước » Ông ta
tinh vui vẻ, diệu cợt và lạnh trí
lại thêm khoa xử thế nhã nhặn và
cách giao thiệp thân mật tự nhiên.
Bao giờ ông ta cũng tìm ra được
một lời nghịch khéo nói với các cô
gái già bom hem ở bệnh viện và
một câu khôi bài để đưa các ông
chỗ » bay cầu. Rất có tài nói chuyện,
ông ta lướt qua hè ngoài các sự vật
tri thức ông ta ngừng lại chỗ đó —

(1) Một tinh có sóng bạc to vào bức nhãi.
(T. S. chú thi h.)

BÊNH

của SOMERSET MAUGHAM

Điều kỳ vọng cuối cùng của ông ta, khi đến bệnh viện, là được biết
ở đó, lần đầu tiên trong đời, một ái
tình lớn lao. Từ xưa tới nay ông ta
chỉ bỏ tiền ra mua lấy ân sủng của
các cô vũ nữ bé nhỏ, hay chỉ được
hưởng ái tình ngắn ngủi của những
bà không lấy gì làm dữ dội. Ông ta
vẫn tránh những cuộc gần bó keo
sơn nguy hiểm đến tự do của mình.
Nguyên tắc độc nhất của ông ta là
ở đời mình phải chơi sao cho thỏa
mãn cùng hực, còn đối với đàn bà
thì thay đổi luôn có phải chỉ toàn
lợi mà chẳng hại một tí gì cho
minh không? Nhưng bọn họ được
ông yêu. Cả với những bà có tuổi
nhất, ông ta cũng nói chuyện âu
ýem, mắt thương yêu và giọng vuốt
ve. Ông ta luôn luôn gắng sức làm
cho họ mến thích mình. Ông ta
thiết tha lưu ý đến họ làm họ sung
sướng và tưởng lầm rằng có thể tin
cậy ở ông được. Một hôm ông ta
thò lò tâm can trong một câu nói.
Ông ta bảo Ashenden:

— Ông có thấy không, một người
đàn ông nếu chịu mất công thì
muốn người đàn bà nào cũng được.



có khó khăn gì đâu; nhưng chỉ
người thực say mê họ mới bỏ được
họ mà không làm cho họ tủi thân.

Vì thói quen, ông ta bắt đầu
làm thân với cô Evie. Cô này
trẻ nhất và xinh nhất bệnh viện
lại cùng ông ta ở một gian cấp
xã hội. Ở đây chẳng có một nhau
vật nào đáng chú ý, song có những
con nhau sang trọng hơn kém
nhau, và từ hạng trung bình kha-

VIỆN

KHÁI HƯNG dịch

khá đến hăng háy áp chảo vào vòng nồi ; mà giải cấp nọ không lẫn với giải cấp kia bao giờ. Evie gần ba mươi — Ashenden không ngờ nàng đã bấy nhiêu tuổi — nhưng tám năm nay, nàng cứ từ bệnh viện này sang bệnh viện khác, ở Thụy Sĩ, ở Anh, ở Ecosse, nên cái đời cây trỗng trong vườn kính giữ mãi cho nàng cái tươi mát trẻ trung. Tất cả kinh nghiệm về đời, nàng đã nhận được ở các nơi đó.

khoảng ba ngày. Trừ lúc đi chơi mót, ít khi hai người được ngồi một mình với nhau. Trong bữa ăn trưa câu chuyện có tính cách phô thô, nhưng không phải vì Ashenden và Chester mà Templeton mắt công tim tội lỗi nói. Trong cuộc làm duyên làm dáng tình hình trở nên thành thực. Mắt đỏ dốc dăm dăm nhìn Evie, au yém. Nàng có thấy không, và có lưu tâm đến không ? Nếu Templeton liếc một câu quá



Nàng đã có thể theo rõ biết bao truyện tình. Bởi thế cho nên nàng đã ngày thọ thành thật lại vừa sáng suốt thấu đáo nhân tâm. Nhiều người, quốc tịch khác nhau, đã đến chuyện trò thân mật với nàng ; nàng vui vẻ ân cần tiếp chuyện nhưng óc không cuồng loạn bao giờ, rõ ràng một người đàn bà trí thức. Nhưng hễ một người nào di xa quá, tức thì bị nàng cự tuyệt. Tình cương cường ấy ở một người nhẹ dạ như nàng kẽ cưng lợ. Lúc nguy nan, nàng có ngay những lời sòng suối, lạnh lùng, quyết liệt. Làm duyên làm dáng chơi với Templeton, thi đã sao gì ? Nàng thông thạo luật lệ của cuộc chơi lắm rồi. Nếu nàng tỏ vẻ au yém với anh chàng thì cái tính dùi bờn và riết cợt của nàng bảo ngay cho anh chàng biết rằng nàng đã có ý kiến gì về anh chàng, và nàng không hề cho câu chuyện tình kia là trang nghiêm đâu. Cũng như Ashenden, Templeton di ngẫu từ sáu giờ và chỉ gặp Evie vào

thán mặt, nàng liền đáp lại một lời mỉa mai. Nhưng Templeton cười rộn rã và buồn rầu. Ông ta không thể chỉ đóng vai Céladon(1) được

(1) Nhân vật trong tiểu thuyết « Astrée » của d'Urfé, một tỉnh nhân trong thành sầu nỗi và nhút nhát.

nữa. Ashenden càng biết Evie, càng thấy nàng dễ thương. Nước da sáng ánh, khuôn mặt ấy, cặp mắt có vẻ lo và xanh ấy Ashenden ngầm nghĩ cam động. Giống nhiều người ở bệnh viện, nàng bình nhu cũng trợn một chút. Mẹ nàng sống một đời phù hoa. Hai chị nàng đã lấy chồng và tám năm xa cách nhau đôi bên đã trở nên lạnh lẽo với nhau. Họ viết thư cho nàng, thỉnh thoảng đến thăm nàng, nhưng chẳng còn tí gì là tình thân ruột thịt. Evie dành chịu vậy và không lấy thế làm đau phiền. Cố lòng tôi, lúc nào nàng cũng sẵn sàng để nghe những lời than thở của mọi người. Nàng cố trấn tĩnh Chester. Một hôm trong bữa ăn trưa nàng bảo ông này :

— Thế nào ! ông Chester. Cuối tháng rồi. Ngày mai bà nhà ta đến. Ít ra đó cũng là một tin mừng.

— Không, lần này nhà tôi không đến, ông ta nói se se, mắt nhìn xuống đất.

— Rõ đáng tiếc ! Tại sao thế ? Các cháu vẫn mạnh chứ ?

— Ông bác sĩ cho rằng như thế có lợi cho tôi hơn.

Yêu lảng, Evie nhìn Chester. đôi mắt bối rối. Templeton giọng thân mật :

— Đó là một sự không may cho ông, ông già a. Vậy cứ mặc kệ bác sĩ là xong !

— Ông ái phải biết hơn chúng ta. Nghe nói, Evie lại nhìn Chester và lắng sang chuyện khác. Về sau Ashenden biếu : Evie đã đoán biết sự thực. Hôm sau đi chơi với Chester, ông ta nói :

— Tôi lấy làm phiền cho bà nhà quá. Ông hẳn phải khóc tâm lắm.

— Khóc tâm. Chester lườm Ashenden. Ông ta muốn nói, nhưng không thể quả quyết được. Ông ta nhún vai.

— Nhà tôi không đến là lỗi tại tôi. Tôi bảo Leonor viết thư cho nhà tôi. Khô sô quá ! Suốt tháng tôi mong mỏi nhà tôi, thế mà lúc nhà tôi đến tôi lại ghét nhà tôi. Ông có thấy không, tôi không thể dành chịu an phận mình ốm. Nhà tôi khỏe truong khỏe rực. Tôi cầu

tiết khi thấy mặt nhà tôi râu răm. Sự thực thì họ cần gì ? Ai người ta thêm lừa ý đến bệnh của chúng mình. Họ giả tăng bẩn khoán nhưng họ rất bằng lòng rằng mình ốm chứ không phải họ. Tôi là một thằng khốn nạn, hử ?

Ashenden nhớ lại cảnh tượng bà Chester ngồi khóc bên vệ đường.

— Ông không sợ rằng ngắn cầm bà đến như thế này ông sẽ làm phiền lòng cho bà ư ?

— Mặc kệ ! Tôi cũng đã khóc lầm rồi, hơi đầu tôi còn nghẹt đến cái khò của nhà tôi nữa !

Ashenden không biết nói gì và hai người cùng dì yêu lảng. Bỗng Chester giận dữ :

— Ông thi ông dễ đóng vai vị tha, ông sẽ sống. Còn tôi, tôi sắp chết, mà tôi chả hứng chết một tí nào. Tí sao lại tôi ? Thực bất công !

Thời giờ qua. Trong bệnh viện không thứ tiêu khiển, mọi người tất phải chú ý đến tình yêu của Templeton. Nhưng muôn biết tình tình của cô thiếu nữ thì khó hơn. Đành rằng nàng thích nói chuyện với Templeton, nhưng nàng không cố ý tim cơ hội nói chuyện và biến như nàng lại muôn tránh những dịp chỉ hai người ngồi đối diện nhau. Một vài bà dạo đức đương hâm đê lửa nàng, nàng thừa tình khôn đê không mắc. Nàng giả lảng không hiểu những lời nói hông nói gió của họ và đáp lại những câu hỏi thắc của họ bằng một tiếng cười ngọt vực. Nàng làm được họ tức nết.

— Cô à chẳng ngốc gì mà không trông thấy anh chàng say mê mình.

— Cô ta không có quyền bắt ông ta phải chịu sức áp bách của mình như thế.

— Tôi thì tôi cho hai anh chị cùng mê nhau.

— Có lẽ bác sĩ phải bảo cho bà mẹ biết.

Không ai nghiêm khắc bằng Leod.

— Khéo rở trò ! Không biết lấy nhau thế để làm gì ! Anh thi đã lao ruồng mà bệnh chị cũng chẳng kém.

(Còn nữa)

S. M.

Các bà, các cô mặc áo tắm
Cự Chung, khi ra bãi biển
có thể tự phụ rằng không còn
ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang
chưng bày đủ các kiều rất
đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi

Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỀU và HỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
152, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Pháp)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bàn tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 8p. 35 Cents quyển

Lấy vợ.

HÀCH. — Tao vira di ăn cướp chả tao. Năm nay chả tao ba mươi rồi mới lấy vợ.

CƯƠNG. — Tháng tao năm nay cũng chẳng tao chả mà già.

HÀCH. — Thế tháng mà dã lấy vợ chưa?

Bắt nạt.

EM. — Anh đừng có cậy nhón mà bắt nạt tôi, vài năm nữa tôi nhón bắng thây, tôi sẽ đánh lại anh cho mà xem.

Toán pháp

Thầy giáo hỏi trò B. — Một đám cưới có bảy con, bắn chết hai con thì còn lại mấy con?

TRÒ B. — Còn năm xu a.

— Thế bảy con chém bắn chết hai sao lại còn hai?

— Vì năm con còn sống bay mồi, chỉ còn lại hai con chết a.

Trong toa xe lửa

Trong toa xe lửa một chị cứ chia tay ra xin tí vôi ăn gìa, cõi dẽ khoe mắng cái nhân kim cương; một chị khác cứ sờ vào hoa tai vàng của mình ra hiệu bảo « lối đi ». Tức mình, một chàng giờ chán lên đe lột ra một đôi giày bóng loáng rồi quát :



« Đè ghen cho người ta ngủ, không ông đá cho mắng chiếc giày tay báy giù. » Một anh nứa giờ log ra nói: « Đây anh đá ngang vào chiếc đồng hồ vàng của tôi nè. »

Cưới vợ

Hai vợ chồng có một đứa con gái lên hai. Chồng định sẽ cưới con gái nhà láng giềng lên một cho nó. Vợ liền quát :

— Con mình hai tuổi, con bác ấy một tuổi, thế tuổi chồng bằng hai tuổi vợ. Hết khi con bé ấy lên 20 thì con mình đã 40 rồi, ai thèm gả cho thẳng rẽ già ấy!

Tự tử thi chết.

Con. — Con lúc lâm con di tự tử đây.

Bố. — Mày mà tự tử thi mày chết với ông.

Lấy vợ để làm gì?

Khách (hỏi con chủ nhà). — Cháu lên mắng?

Con chủ nhà. — Thưa bà, cháu lên sân.

— Cháu có thích lấy vợ không?

Có q.

— Lấy vợ để làm gì?

— Để vợ cháu bế cháu đi ngủ.

Cửa N. Quang

Ho

Bệnh nhân. — Từ lúc tôi điếc tôi không nghe thấy tôi ho nứa.

Độc lò. — Thế phải tim thuốc gì cho ông ho lo hồn lên mới được.

Hàng tốt.

— Sao độ nòng tôi không thấy ông đến hiệu tôi. Hay ông không bằng lòng cái ba-dờ-sug tôi mới may cho ông.

— Cố! cái áo dã ba dàu con tôi được dùng.

— !!!

— Hê mỗi bạn mặc ra mưa, nó co lại là lại dàu bé hơn mặc.

Tại sao.

— Sao cứ mỗi lần diễn một bản kịch của anh, rạp hát chỉ có một người?

— Tại chồng có đóng vai chính hay ghen nén mỗi lần có đóng trong kịch tôi, ông ta thuê cả rạp cho mình ông thôi.

Cửa Nghĩa P. Pênh

Lời con trè.

— Cú ơi! rán vào hôm tao nhiều lầm mảng q!

Thì mảng bắt ra cả rồi viết trên mặt hòn: « Cấm không cho ai vào» như ở trong công sở có được không.

Luân lý

Thầy giáo — Ngõc, ai sinh ra anh?

Ngõc, sáu tuổi — Bầm, bố con a

— Thế ai sinh ra bố anh?

— Bầm con a.

— Ai bảo anh thế?

— Bố con a.

— ???

— Bùa nợ, con nghịch mắt mài, bố con bảo già: « Con lạy bố, bố đừng nghịch nứa. Bố bỏ nghiên mực ra cho ».

Cửa N. X. D.

Khoa thám mý

Trong phòng triển lãm, khách xem hỏi một họa sĩ: « Birt tranh này bao nhiêu? »

— 100 bạc.

— Ông hãy lấy tôi 10 đồng.

— 10 đồng! thà rằng tôi chết doi..

— Thế được, tôi sẽ chờ.

Lời con trè.

— Bé khóc ư? Vậy con ngồi trong hàng cho mẹ, để mẹ vào hát ra em ngử.

— Thưa mẹ con đã « dạ » bé như thế đây a, nhưng bé vẫn không nín.

thợ, nếu là người hay thợ. Nhưng thợ là chủ không biết nghĩ đến quyền lợi mình, vì chủ thợ hòa hợp là điều kiện của công việc cầu đáo và hoàn mỹ.

2) — Được, người chủ không có quyền giữ tiền lại của thợ, bắt cứ về cõi gi.

Ô. Nhan, Hanoi. — Tôi đã kinh nghiệm phân nêu trong một công sở hay ta sứ, những ông phán toà năm ông mới vào làm.

Nếu không kêu ăn ở, chieu cõi sang các cụ via ấy, thì sẽ có cõi sang ngay.

Vậy phải làm thế nào mà dàn ôn cõi cõi sách khôn nạn áy?

— Ma cũ bắt nạt ma mới », đó là sự thường. Nhưng một người biết giữ giá trị của mình, đứng đắn và theo lẽ phải, không ai có thể bắt nạt được.

Người ta thường hay quá quên cái nhân cách, dù kiêm những cái lợi nhỏ mọn. Bè danh dự lên trên hết, và ông nên miêu tả rằng chẳng ai có thể bắt buộc mình làm những điều không xứng đáng.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 12)

Hoàng Hà, Hanoi. — Khi bị một người Tày hành hung nếu mình không kháng cự, có khi vui tay các ông ấy cho mình toi mạng! Khi ra đến pháp luật thủ phạm sẽ có gắng chứng chỉ của đốc tờ là mắc bệnh điên. Thế thi thế nào cũng làm chuyện! Mà nhỡ mình có bị quá chổng cợt lại thi thế nào cũng bị khép oái tại Pháp! Ngay Nag nghĩ thế nào, xin chỉ bảo dám.

— Không, theo lời các quan tòa thì ở đây không có hai thứ công lý cho người tày và người ta. Báo Thời Vụ chẳng đã bị phạt vì một bài báo « Công lý Pháp Nam » đó sao? Vậy bạn cứ tin rằng phần thắng sẽ về người phải. Nhưng có một điều: dù ở trường hợp nào, trước hết phải giữ gìn danh dự của mình, đặc có phải trả một giá đắt.

Hoàng Hà, Hanoi. — Nghé nói các người tày vi chè, đến phiên mình đi tù, nếu không bắt được ai thì bị phạt. Vì thế nên thường xảy ra những việc lạm dụng quá đáng và thường thường người nào bắt được nhiều thì lại « để lại » cho bạn đồng sự. Có thật như thế không? Nếu đúng sao không can thiệp để đỡ cho cả hai hạng người bị bắt oái?

— Chuyện này có lẽ có thực, và đó là một hành động vô lý và trái pháp luật. Nhiều người phát véc lượng tâm thường phản nản về sự đó, tuy họ vẫn phải theo véc sự mất việc. Chúng tôi sẽ có bài diễn tra về việc này, và sẽ đăng trên Ngay Nag.

M. Thịgi. — Một chỗ nhiều người làm việc, có một người ra vào không bao giờ đóng cửa lại, véc người ấy nhân cách thế nào và những người làm việc phải đối phó lại như thế nào.

— Người ấy tất nhiên là người không lịch sự, và ích kỷ. Trước hết, bảo một

cách kín đáo cho bản biêt; nếu không xong, bảo một cách công nhiên. Nếu vẫn không xong nữa, thì đổi với hàng người ấy, chúng tôi cũng xin chịu. Nhưng ông có chắc, đà dùng bết cách cõi lèo dùng chua?

M. Thịgi. — Mùa nực, có những hàng bán Phục-lêng-cô, như thạch đen, ăn có hại gì không? Và cách làm như thế nào.

— Những thức ấy có thể độc, véc nấu không cần thận, và phơi bụi ở ngoài đường. Không nên ăn, hay cho trẻ ăn, trừ khi nhà nǚ lấy. Mùa ở các hiệu Khách, phục linh là một thứ cỏ, và thạch đen một thứ lá. Cách nấu hỏi các người bán.

M. V. Bắc-kạn. — Một đài giải gác gác nhau nồng nàn, thiết tha. Ước ao cung nhau kết hôn làm nhưng vì ngắn trót là cũng chung một họ mà dẫu không cùng là thò, hay cũng rủi thịt sinh ra.

Ở trường hợp đó, phải thế nào? Có thể để tự do kết hôn được không? Có gì phạm đến lối giáo và trót ngại và sau không?

— Theo luân lý của ta, người có họ không được lấy nhau. Tuy vậy, trong những trường hợp đặc biệt, lấy nhau cũng không hại gì. Trong xã hội ta cũng có một vài việc hôn nhân như thế. Cần nhất là phải hành động đường hoàng và chính thức, để tránh những điều dị nghị có thể có hại cho sự thuận hòa của đôi bên.

Tiêu-Dương, Huế. — Có phải vì thiếu chất cần cho xương, nhất là cốt phết mà nhiều người không cao được? Hay tại bắp thịt săn rắn lại, nhất ở chân vì quá đà bắp hay đà bông; với hàng thiến nén có thể nhờ phương pháp gì mà trả nên cao được không? Bởi lối có giúp sức cao lên?

— Thiến chất véc (calcar), đàu trê bay bị bệnh sỏi xương, hoặc cõi véc xương không chắc chắn. Còn cao hay thấp là tùy tạng người; cao quá hay

PHÒNG - TÍCH

« CON CHIM »

THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẮP BỘNG DƯƠNG,
GIẤY KEM RẤT NHIỀU, CAM ÔN THẬT LẨM

Khi đây hơi, khi tức ngực, chán ăn, không biết nói, ăn chậm tiêu, bụng sốt, bụng đau, khi ăn uống rồi thì hay q (se hơi hoặc q chưa). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt mỏi, buồn bã, ăn không ngon, không ngủ.

Một hai lõi thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Lấy một lõi uống 30-45

VŨ-DINH-TÂN Áo từ km tiền năm 1926 — 478bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phân hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Culture) — Hano
Đại-lý phân hành khắp Đông-Á: NAM-TÂN 100 phố Bonnel — Haiphong

Có lịnh 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÉN, LAC

MỘT TRUYỀN NGOAI TÌNH

(Tiếp theo trang 6)

Toán vừa nói vừa thần nhiên đưa bức thư của người bạn mới anh xuống Nam để bàn một chuyện cần.

Chiều thứ bảy anh đi, sáng hôm sau về ngay. Nhưng thế nào anh cũng mua quà cho Lan...

Lúc ấy là trưa thứ sáu.

Toán không nhìn cái mừng rỡ có thể hiện trong mắt Lan. Anh bảo đầy đủ giục quần áo ở hiệu thợ dệt, nói to mấy ý nghĩ thầm về cái công việc dưới Nam-Đinh và dặn Lan sắp va-li cho anh.

Chiều thứ bảy, khi xe lửa chạy và khi nhìn tay Lan vẫy tay chào anh, Toán tình lại thời kỳ ảo ái của mình với Lan: năm nay và hơn bảy tháng Thực là ngắn ngủi vì cái ý định anh sắp thực hành sẽ kết liễu cuộc nhân duyên này. Toán không đau đớn bằng túi hòn. Cố con gái tính nhò kia đèn đáp tấm tình quảng đại và chân thực của anh bằng sự lửa dõi mà anh vẫn thấy ở bao nhiêu người đàn bà khác. Anh không phải là người có độ lượng tha thứ. Anh cũng không dễ cho một điều tội lỗi qua khỏi hình phạt. Toán có lối hành phạt đặc biệt để trả thù cho lòng yêu bị thương.

Anh xuống ga Thường Tin, di xe hơi hàng về Hà nội, vào ngõi trong một khách sạn đến tầm giờ tối. Anh ăn cơm ở đó rồi thuê xe kéo về chỗ ở của anh: một đường vắng vẻ ở ngoại ô, một nơi tĩnh mịch «dành riêng cho hạnh phúc». Nhà anh chia làm hai gian ngang mặt ra đường. Một gian là phòng ngủ có lối ra dẫn sau. Toán biết sự lợi hại của những đường lối đó.

Xem đồng hồ tay mới hơn tám giờ rưỡi. Đường tối và lặng lẽ như giữa đêm khuya. Anh xuống xe, thong thả xách vali bước về và toấy ánh sáng đèn ở bên phòng của Lan lọt qua cánh cửa chớp. Anh đứng lại im lìm như cái bóng và nhận thấy tiếng Lan thở nhẹ từng đoạn trong những tiếng đàn ông.

— Họ không đợi muộn hơn.

Anh nghĩ thầm thê và tưởng tượng đến sự cảm động của vợ anh trong sự ôm ấp của người chiếm quyền anh lúc đó. Toán rất bình tĩnh. Anh biết lòng yêu đến nước ấy thực đã mất hẳn. Sự cảm hờ của anh là một mối thù ghét lạnh lùng kỳ dị. Như thế ghê gớm hơn. Không một chút vội vàng, Toán còn nhìn lên một vài diềm sao trên bầu trời sâu tối. Anh biết rất rõ những điều anh dự định và anh sẽ làm theo một thứ tự tình tưởn

nhà máy lại, nhẹ nhàng giật mình khi tay chồng đặt lên vai Lan.

— Lan ngủ sớmUBL. Em tôi ngoan quá. Việc Nam-Đinh của anh xong rồi...

Lan hỏi trong tiếng ngáp:

— Minh! Minh về chuyến tàu nào thế?

Anh úp yếm đáp lại sự mường rờ của vợ và miệng cười không một chút gì là mỉa mai. Toán cát mèt, buông ngù, hôn vào trán vợ rồi ra. Lúc anh bỏ áo ngoài, Toán mới mỉm bên mép thành một cái cười bí mật.

Toán say sưa hưởng lấy cái thù ác nghiệp vô về mõa tròn Lan.

Trong ba hôm — khi cái lo sợ vẫn chưa hết hồi hộp trong tâm thần Lan — anh ngồi ở nhà, luôn luôn ngồi cạnh người thiêu phụ mà anh hỏi han, anh đỡ dành để nghe những người già dối d矇 dằng, và đề xem những điều bộ thân yêu bất đắc dĩ. Toán thường nhìn rất lâu vào đôi mắt vợ. Anh cười đế^{trong} thấy sự hốt hoảng trong đó. Rồi điện cuồng, anh ôm ghì lấy tấm thân run rẩy, ngửa đầu vợ trên lưng ghế và dữ dội gắp một cái hôn mài miết lên miệng Lan. Nén tất cả sự ghê tởm trong lòng và giữ giọng thực ôn tồn, Toán nói với vợ những lời ca tụng quá đáng:

— Minh ơi, Lan của anh, Lan quý báu của lòng anh, anh sung sướng không biết ngàn nào...

« Lan của anh ơi! Vợ yêu dấu, vợ trung thành của Toán... »

« Anh từ phu vì có người vợ trong trắng, trinh bạch, hiền đức như Lan của anh... »

Những câu sau, cũng bằng thứ tiếng Saigon mà Lan đã nhận biết — và đã hiểu — là những lời tương tư như thế — ngọt ngào và ghê gớm; nhưng Lan không nghe được rõ ràng.

Một thế giới đã khuya nháo loạn trong tâm thần Lan.

Hai mắt dãm dà nước, cô đực cho lưỡi dao kia ngập vào trái tim. Trong sự kích động bi đát của phút nghiêm trọng cuối cùng cô đực bình phục tội lỗi mình bằng cả tâm hồn thầm thiết, đê mê, và ngà say trong một thứ khoái lạc.

◆
Nhưng Toán không động tới mình vợ.

Toán đã yên cho Lan sống cùng nhà và ở ngoài cuộc đời của anh.

Thé Lú

Đã có bán

50 mẫu y phục phụ nữ

LEMUR

1939 - 1940

Tòng phát hành Đời Nay

VỐ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrler
HANOI — THU. 77

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa chọn thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÁN Cholon bào chế được, tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HƯUNG.

Bắc-phê linh dược

Trị các bệnh ho mờ mắt, ho khàn, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đẻ rồi ho sán hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu vây xâm, mắt ngứa, ôn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00.

Phụ nữ bách uyên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ sụt. Huyết kinh đậm đật, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Từ cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất lung. Uống trong 1 hộp Bạch-yến-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1.00

Cố tinh ích họ

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyệt tinh. Các chứng bồi hộp, cholesterol, dầu xâm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết dầu mồi các khớp xương, không còn đau lung, lòng thay băng bái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biêt mệt, hết mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cố-tinh ICH-HO là ở chỗ bệnh không trở lại.

Giá mỗi hộp 1.00

(Gìn Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc:

VĂN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:
VŨ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Bắc Haiphong
Nguyễn-Sản-Độc, 31, Rue des Calices Hanoi

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Hội đồng Cố vấn đã dự định cho quan lại Bắc kỳ được hưởng phụ cấp chức vụ và thay đổi phụ cấp khu vực và phụ cấp gia đình. Dự định này đã đề lên phủ Toàn quyền duyệt ý để cho thi hành.

Đông-dương có 10 vạn quân — Ông Mandel, tổng trưởng bộ Thuộc địa nói rằng Đông dương sẽ có 10 vạn quân ngay sau khi tổng động binh một tháng, với đủ tướng sĩ chỉ huy, và nhiều khí giới tốt, và tuyên bố: « Trước sự hy sinh về việc quốc phòng kia, dân Đông dương phải được hưởng quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Linh bắn chết dân.— Ở làng Cầm bão, phủ Nông cống (Thanh hóa) vừa xảy ra một vụ 10 máu dữ dội. Vì việc tranh dành đất giữa dân làng và một viên cố đạo, phủ phải cho lính về đàn áp, nhưng dân làng không chịu nén hai bên xung đột: lính bắn dân bằng súng, 3 người chết và dân chém lính bằng dao, 3 người bị thương.

Gần 100 dân làng Vạn Phúc (Hà-đông) gần đây đã kéo nhau ra nầm ở dinh làng để xin khất thuế. Dân chỉ đóng được một ít suu nên lý trưởng không đếm nhận. Sau 2 hôm ở dinh, họ tự trói tay, kéo nhau lên phủ, nhưng khi qua tỉnh lỵ Hà-đông thì bị giải tán và 5 người bị bắt giam.

Một người tây doan, mới đây bị một bọn buôn mồi lừa đánh chém ở gần làng An lự (Kiến an) trên con đường Hải phòng — Quảng Yên, rồi quẳng xác xuống sông. Nhiều người ở làng An-lự đã bị bắt lính nghi.

Sở Hòa xa Đông-dương đã tăng lương, cho thợ thuyền và nhân viên công nhân của sở từ 4/- đến 1/-, song cho là số tăng ấy quá ít ỏi đối với giá sinh hoạt hiện thời nên toàn thể thợ thuyền và nhân viên công nhân đã đề đơn yêu cầu tăng lương từ 1/- đến 30/- và thi hành nhiều điều luật lao động.

Ông Phan-văn-Hùm giám đốc báo La lulte đã bị bắt giam vì trong giấy tuyên bố ra tranh cử Hội đồng quản hạt của ông có hai câu phản đối ngắn quí chiến tranh và phản đối dự bị chiến tranh.

Ông Pierre Pagès, nguyên thống đốc Nam kỳ đã phải về hưu trí.

Trước đây ông Pagès đã không nhận chức Toàn quyền xứ Nouvelle Calédonie, lấy cớ rằng không thể thi hành được việc dự định tăng thuế 50 triệu đồng của bộ thuộc địa để dùng vào việc phòng thủ.

Cùng các bạn gửi bài đến Ngày Nay

Nhiều bạn có bài gửi đến tòa báo yêu cầu chúng tôi trả lời bằng thư riêng hoặc trên hộp thư rằng đã nhận được bài. Dù bao giờ cũng muốn làm vừa lòng các bạn, chúng tôi cũng không thể nào chiều ý được, vì số bài gửi đến có tới hàng trăm mỗi tuần.

Vậy xin nhắc lại ở đây thể lệ chung của tòa báo để các bạn biết cho:

1) Không đăng không trả lại bản thảo.

2) Không trả lời đã nhận được hay không.

3) Tùy từng trường hợp riêng, nếu cần trả lời chúng tôi sẽ trả lời. Nếu không, các bạn gửi tem cũng vui.

Cùng các bạn có tranh khôi hài hay bài vui cười đăng trên báo:

1-) Từ 4 tranh khôi hài hay 4 bài vui cười trả lời kèm tiền nhuận bút, hoặc gửi báo biển.

2-) Mỗi tháng tính tiền hai lần: 1er và 15.

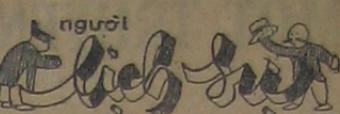
Ngày Nay.

HỘP THƯ

Ông Hồ Lê Phồn. — Đã gửi tiền nhuận bút về ba bài thơ vui của ông. Ông cứ gửi bài, nhưng lẽ nhà báo không trả lời về các bài nhận được, hoặc đăng hay không.

Bà Phạm Thị Hương Hanoi. — V không tìm thấy địa chỉ của bà, nên phải trả lời ở đây: những việc ở tòa Nam án đệ nhị cấp trống án lê tòa Thượng thẩm Hanoi là hết, không thể trống sang tòa Phá án bên Pháp được nữa. Tòa Thượng thẩm Hanoi xét xử việc ấy là cuối cùng.

Bây giờ bà chỉ còn có thể xin tái thẩm lại cái án đó. Xong muốn được tái thẩm thì bà phải tìm ra những nguyên cớ mới mà trình tòa mới được.



Nhiều người hễ gặp ai là cũng bắt người ta nghe chuyện của mình, dù người ta lở ý không muốn nghe cũng vậy. Nhưng người đó rất ích kỷ: Khierg cần biết cái sở thích của người khác, họ chẳng bao giờ phiền ngại mà nói chuyện mình.

Có một vẻ thanh tẩy trong cách đi đứng, trong cử chỉ, trong lời nói, nó chứng tỏ rất rõ ràng một người lịch sự. Trái lại, có những người mới thoát trong ta biết ngay là vô giáo dục và vô học.

Nhời nói là cái mục thước để đo cái lịch sự của một người. Một lời nói nhã nhặn, gầy gọn và minh bạch, khác với những lời nói lạc lõng, hay những tiếng lồng chướng tai. ao nhanh thanh niên thiếu nữ đã làm luồng rằng nói những tiếng như a đảo, kép, lén, trồ, yêng hàng, v.v. là lở ra con người thạo.

T. L.

Hộp bài bằng gỗ

Hộp bài bằng gỗ biên theo văn A B C do nhà in Mai-linh mới sáng chế ra, dùng cho các trẻ em nhỏ tuổi học vỗ long chữ quốc ngữ rất tốt.

Bài và hép làm rất kỹ thuật, mỗi hộp giá bán 1\$00 Xin giới thiệu cùng độc giả.

Cùng anh chị em !! Hội Ái hữu chuyên nghiệp nhân công tư gia Hà-nội

Ban trị sự chúng tôi báo cáo đề tất cả toàn thể anh chị em được biết:

Đến 1er juillet 1939, buộc lòng ban trị sự chúng tôi sẽ khai trừ gạch tên trong sổ và thu các (carte) lại, là những anh chị em nào vẫn quên phận sự, không đóng tiền quyết phí từ tháng juin 1938 trở lại 1937 thì chúng tôi cứ chiếu theo trong quyền điều lệ chương thứ tư, khoản 21, mà làm việc.

Vậy chúng tôi yêu cầu tất cả toàn thể anh chị em đừng quên phận sự.

Ban trị-sự lại cáo

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle — HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐÔNG-DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC BO CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LỄ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC
CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÉN BUÔN ÁO VĨNH LONG

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Hué

Ông Nguyễn-tiến-Lăng

HẾ là tin đồn ông Nguyễn-tiến-Lăng sắp làm rè út ông Phạm Quỳnh là một tin vịt. Vì chúng có rõ ràng là ông ta đã có vợ và có con rồi. Có lẽ sự ông chưa chịu nhận minh đã có vợ là đặc biệt hơn hết. Nhưng đầu sao ông Nguyễn tiến Lăng cũng đã an phận. Theo như lời tuyên thệ của ông ta ngày xưa trên tờ *Trong Khuê Phỏng*. Lời tuyên thệ ấy viết bằng thơ và thơ rất dở :

Cho gần ai bắt xa ai
Ông xanh đã định, thôi thôi cưng dành.

Ông Lê thanh Cảnh nghỉ đến việc dân

Sau hôm viễn Dàn Biển Trung Kỳ để mạc, ông nghị Lê thanh Cảnh liền đổi nhà lèo ở trước đền Nam giao. Có lẽ ông ta muốn mượn một cảnh thanh u để tèo nghỉ đến việc dân việc nước. Quả nhiên tám tháng sau, ông ta liền đề bặt ra một ý rất hay và rất lạ.

Ông ta nghĩ : Trong lúc dân giàu nước manh, vua cõi máy bay sang Pháp, quan đập lầu thủy nổi theo, thi dân cũng được đi ô tô mới phải.

Nghĩ xong ông ta bày một ngôi nhà lợp vải, đặt ngồi chục chiếc ô tô rải trinh trọng mời dân vào xe. Ô tô chạy bằng điện, dây chỉ cầm lái chứ không phèn đến việc làm xe đi. Nhưng puien lòng dân không phải ở đó, mà chính là phải bỏ tiền lraj hai hao để được đi trong năm phút. Trò chơi này đã được công chúng hoan nghênh ở

Hội chợ. Nhưng từ ngày đêm về trên sân bóng tròn hội SEPH thì trò chơi này bị nhiều thay nhạt và kém vui.

Nhưng đầu sao cũng nên khen ông Lê thanh Cảnh đã có một sáng kiến hay.

Vì đó cũng là một trò chơi ích quốc lợi dân... biếu.

Trường của quan

Ông Hồ-dắc-Hàm là một vị thượng quan về hưu trí. Ông ta không muốn dưỡng lão nên mở trường dạy học. Trường tư thục Hồ-dắc-Hàm. Mới đây ông ta đưa ra tòa Nam án năm cậu học trò đã phạm phải tội làm òa trong phòng ông giám thị. Làm òa không phải chỉ nói to tiếng thôi, thật ra, thì có thêm những lời xúc phạm nữa. Nguyên cớ : Học sinh caung tiền lraj mua cái cúp để làm giải thưởng bóng tròn và cũng chả chơi với nhau trong trường thôi. Học sinh tú niên đoạt được cúp. Nhưng nhà trường lại đánh đập cất trong trường. Học trò hậm hực kéo nhau vào phòng ông giám thị để đánh cúp lại. Không được, họ liền kêu tung téo và điềm tùng mặt.

Vô được năm cậu táo bạo nhất, ông Hồ-dắc-Hàm không phạt hay không đuổi theo luật nhà trường, lại đem ra tòa Nam án. Có lẽ vì trưởng của quan nã phải theo luật quan trường !

Rồi lý quan.. thầy mạnh hơn lý trò, nên mỗi cậu bị kêu áo một tháng tù treo hay mười đồng bạc phạt.

Mới cắp sách đi học đã bị tù, bị ăn, phụ huynh ở nhà nghe được cõng đến chết khiếp.

Và đây là tòa án lương tâm : Vì đâu học sinh toàn thè lại có sự khiếm nhã ấy ?

Tại nhà trường bắt công ?
Hay tại chịu ảnh hưởng của nhà trưởng sau mấy năm thụ giáo ?

Thịnh - không

Cả chính-Trong số trước:Tước Nicham el Aaman đổi là Lai cha me Annam chứ không phải Lai cha Annam.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bondha - Hanoi

Bằng đẽ tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Về mùa hè
lại trong lúc vải đất, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi - Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin



« BÔNG XUA » QUAN LÓN

Bầu tình nõ có ông hống hách,
Sinh cái rướm kiều cách làm oai.

Tay làm quan ở thế kỷ hai mươi,
Ông vẫn trường sống vè đời phong kiển.

Ông ág hách, hách hơn quan thủ hiến,
Khiến cả tinh đều khét tiếng, gầm oai.

Ông đi qua đường, bắt cứ gặp ai,
Dẫu ai ấy là người xa lạ,

Kẻ Nam phục phải nghiêng mình đê sá
Người Âu trang phải ngả mũ ra chào.

Còn ông ta tự đại, tự cao,
Chỉ nhận lẽ, chẳng khi nào chịu trả.

Cái thái độ khinh người quái gở,
Của quan ngài mục hạ vô nhân,

Đã khiến cho trong đám thần dân,
Người biết nghĩ phải phản vân bàn tán.

Họ bình phàn: một ông quan lớn,
Tất là người học rộng, chí to,

Có làm sao khoa lẽ phép lại hờ đờ,
Không bằng kẻ phàn phu tac tử?

Kè cao qui, chẳng cần bỉ thử,
Bối với dân nhất tự cách tràng.

Kiêc cảng có ích gì không ?
Dân chào trước mặt, trong lòng dân khinh !

Tú Mỡ

ĐẸP

(Tiếp theo trang 9)

Điều đó thì không có. Suốt đời nghệ sĩ lúc nào cũng phải tim tôi, cũng phải thí nghiệm.. Ai dám tự phụ đã tới chỗ hoàn toàn, chỗ tận đích của nghệ thuật!

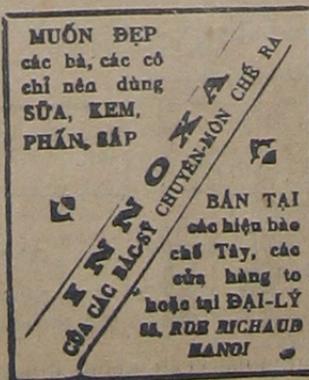
Kè thi Nam cũng không đến nỗi nghèo, không đến nỗi thiếu thốn như một số lớn họa sĩ An-nam. Tiền lãi tranh tuy không

nhiều lắm cũng đủ cho chàng ăn tiêu khá rộng, mua sơn, mua vàng, nhất là vàng mà chàng rất quý mến. Quý mến là quý mến cái giá trị của nó trong tranh sơn ta, chứ không phải quý mến cái giá cao của nó trên trường thương mại. Chàng phung phí dùng nó trên các bức bình phong, mặc dầu gần đây giá một ngày một lên mãi. Nhưng có thứ mà chàng dùng phung phí hơn. Đó là sức khỏe của chàng. Ròng rã ba năm nay chàng chưa nghỉ được luôn một tháng, ngày đêm ở xưởng vây bọc trong lán khồng khí năng nõi dậy hơi sơn nồng nực. Cũng có đạo chàng bỏ xưởng đi Hòa bình, đi Lạng sơn, đi Hạ long nữa. Nhưng đi để làm việc, để vẽ chứ không phải đi chơi, đi nghỉ mát.

Thế mà lần này chàng định vào nghỉ, nghỉ hẳn một tháng trong Sầm sơn. Khiến Ngọc phải lấy làm ngạc nhiên.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



VIỆN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp và danh hồn vốn 4.000.000 phat lăng, một phần tư đã góp ròng Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng bá Hanoi số 41*

Món tiền lưu trữ: 1.154.678p.41

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜI HỘI LẬP BỘN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert—Giáy nồi số 892

QUẢN LÝ & SAIGON

68, đường Kinh-Lộp — Giáy nồi số 24.83

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MAI 1939) là: 1.083.204\$94

KỶ XỔ SỐ THỨ BÁY MƯƠI MỘT 28 JUIN 1939

Xổ hối chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul Bert), Hanoi. Do ông Phạm chán Hưng, nghiệp chủ ở Hanoi, chủ tọa, các Ông Nguyễn van Tai, thư ký ban tri ở Bắc-ninh và Trần xuân Quang, giáo học ở Linh Cam dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thi những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ hàng tháng. Trong 3000 số thi được một số chung về hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thi được hoàn ngay vốn; và cuộc xổ số miễn trừ về hạng phiếu A.T. cũng mở theo cách thức đó. Mỗi bánh xe có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ 0 đến 9999.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 9999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 dem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8999 dem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 dem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 dem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Và cuộc xổ số giao bộ thi trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy nhất dùng thêm một bánh xe kiểu «FICHET» có từ số 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 dem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu
rắng
nhân
keo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1859-0081-0208-2576-0472-1582-0257-0824-0304-0055-2388-1385-1230-1500-1553-0483-0727-1807-2865-1429-0847-1945-1775-2352-2594-2496-0933.

48.257	M. Huynh Cong Danh, sinh viên ở Giadin, phieu 1000p	1.000\$
37.230	M. Nguyen Ngoc Chinh & Khuc Toai, Bacninh, phieu 2000p	2.000.
43.553	M. Nguyen Ky, thương tá ở Nam-dinh, phieu 1000p	1.000.
45.483	Mlle Cao thi Tran, chez M. Chi, thương tá ở Thai-Binh, phieu 1000p	1.000.
67.775	M. Tran Van Khoong, chez M. Tran phi Phuong, thau khoen ở Song Cao, phieu 500p	500.
77.498	M. Le Luong Hai, chez Mme Ca Loco, Hungyen, phieu 500p	500.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần
Những số đã quay ở bánh xe ra: 26145-6174.

Phiếu đã xé bỏ ở Saigon

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1120-2873-0392-0426-2919-2856-0792-1129-2900-1303-1078-2183-1410-0470-2420-177-1380-1793-2908.

6.392	M. Chanto, y sĩ ở nhà thương Kongpong Thom, phieu 1000p	1.000.
	Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những người áo lèn sau này trúng số miễn	
	trị giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bù lại ngay	
	theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 0137-0861-1636-2032-1748-1286-2361-1566 0722-1459-1308-1684-0474-0293-2026-1682-0461-0760-2622.	
20.361	M. Le Quang Quan, tham tá ngạch Buu-dien ở Luang Prabang, phieu 1000p	1000p.
41.026	M. Boi Van Tuyet dit An, tham tá ngạch dia-chinh ở Hanoi, phieu 500p	500p.

Khi trúng số thi chủ vé có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay dù số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 JUILLET 1939, bởi 9 giờ sáng tại sở Quản lý, 68 đường Kinh-Lộp (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngày cũng mong được dịp may trúng số và linh ngay một số tiền to tát
Các ngày mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
và TIẾT-KIËM MỚI được làm 80% và tiền

RƯỢU CHỒI HOA-KÝ

Các bà sinh nở muôn khi ra cũ, được đỡ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đãi lại được ngay. Chỉ xem Rượu Chồi Hoa-Ký thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Ký này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, mồ-thao, đau lưng, đau menses, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thịt, sỏi thận, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xon sỏi khỏi hết, kiền kién và cứng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly). Phòng Tiết «CON CHIM» ở khắp các tỉnh Trung, Nam Bắc-ky, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KÝ
Hộp lớn: 150 grs brot: 5f00
Hộp nhỏ: 80 grs 3f00

Tôi mời về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp đỡ con gái quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muôn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mà

thi biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, về vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 84 — Hanoi
(độc Hàng Than sau chùa Hòa-giai)

Giá coi: coi quẻ 1p 00 — Tử vi 5p00.



Sứa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tình; những người tình khi bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mất sáu, má lõm, tình dục quá nhiều; những người có đái không nuối, hiem muộn con cái; những người thận bát giao, hay thè darm; những người tiền tiền vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hổ một hộp Kinh-đến Tuy-tần tức Khaag-by Tráng-dương Kiến-tinh hoàn thi khác hổ trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 100g.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lật khi phát ra, người thi thấy buốt túc, người thi thấy ra mồ hôi, người thi thấy cả buốt túc, cả ra mồ hôi lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phù nhiều người bị lật, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh đứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 3 hôm hết hẳn mồ hôi. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muộn chữa khẩn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khôi.

20 năm còn tuyêt noé

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thà, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiêu, mày gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiêu kh. vàng, lúc trong, thường vẫn đặc, có filaments, tinh khí loang, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya áo độc thấy trong người khặc ngay, & miệng sáu thông ướt và đờ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc từ 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bồi-nguyên tiệt-trùng (Ipso 50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (Ipso 100 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission. — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-djub Việt-long²⁸
rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue
Tiền-an, Uông-bì Mai-viết-Sáng 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Hay 25 Maréchal
Foch, Hà-dông Minh-Long 25 Ng-hữu-Bộ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-
Châu 38 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-bàng-Taün 15 Pavie, Ng-xoan-kiêm 64 rue
Vườn-Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mme Ng-thị-Nám 47 Mai-trung-Cá,
Phủ-ý Việt-Dân Bé Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-
Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Bé-nhi, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-
lac, Yên-bddy Tam-Bông 23 Place du Marché.

TRUNG-KÝ : Nha-trang Ng-dinh Tuyên Tailleur, Vinh Sinh-Hay Dược-điem 25
Maréchal Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thỷ et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cửu, Tam-quan Trần hoà-Bạo Commerçant, Faifou Hồng-Phat 126
rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Nhu 49
Maréchal Foch.

Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khe

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bắc quý giá, dùng nó dồn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trễ lại, khỏe ra nhưng người được tiếp hạch, sinh ra nhiều máu huyết, ám ago miêng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khai đại lỵ, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, läh tinh, liệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bàn bà dùng được huyết tối, kinh điệu; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thi tốt sữa, có chữa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thô dày cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sach cam sả, bồ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phái lão già; nếu ai cần phải bởi bồ súc khỏe thì không cần có thứ thuốc gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ago dồn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nên viên nhỏ chia với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiếm Tinh đai bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiếu, Hải-cửu-thận, Tán-quảng, Sâm-Nhung và các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, bất lực, liệt-dương ; được menses nguyễn, dễ thụ thai. Lành cho người vịnh lãnh đam trễ, nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả nhanh nhất. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền giống mấy fan khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không mệt chát nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiết Tinh, sinh khí, chữa Đàn-nhị dương, bách tinh mao xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng - Khe»

Không chịu lén chất lỏng phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai sai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hết một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chén, nghiên nhẹ chỉ hết (p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi).

Thuốc phong tình Hồng - Khe

Giải đáp mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lâng lơ ! Hai câu Sầm truyền này, ngày nay quả thấy trong nghiêm, và bỗn cũn Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 10, mỗi hộp 80g cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 10 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 80.000) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Ấn-Sơn-mech Chợ Lớn, bắc thuốc chẩn, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đồng thời
mua phương pháp Án-Mỹ bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con.
Điều nho thuốc lý, có đơn chỉ rõ cách dùng và mỗi rõ bệnh cần, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khô do
Hội-chợ Hanoi năm 1937 được sau Toàn-áu và qua Thống-áu ban khen, các báo Tây, nam-tổ lời khen ngợi, được thường « Hội
kinh-thông » (Bilboe) « Kinh-thông » (Kinh-thông) « Hội-Hộ » (Hội-Hộ) « Hội-Hộ Huế. Kỳ dây xéo ban nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được qua Thống-áu ban
khen và được trao giải nhất. Ông là thành viên Hội-đồng, Hội-đồng 2 cuộc triển lãm sách thuốc Lào-Chia-Dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có
hộ-khô, sau thuốc Hồng-khô còn nhận kỷ lục hiệu Phật 12 tay.

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI BÀU

Năm vừa rồi có hơn triều người bị bệnh: ụng, nhọt, phát ban, hột xoài, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghẻ lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhớ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀN-MAL, được lanh manh như thường.

Thuốc cao này là một mảng thuốc già truyền lâu đời, thần hiệu và cung. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển «Nhánh Mai» đều có bán. Nếu nấm vừa rồi, sau khi tinh sò, chúng lão đã ban được trên một chiếc hộp vúy lõi, chỗ, hàng 0.20 và 0.12, thường là một kg.

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều thấy làm lạ cho sự linh nghiệm đe kỵ của nó. Cố ngó đâu đến bệnh đau lưng, tay, chân, một miếng nới lưng sưng, hết liền. Nước dầu, dán hai bên dương, trong lồng ngực bò khói nhức. Đau mắt hay trẻ con cảm mắt, dán trán mi mắt, hắt nhứ, giáng hỏa, không chói, mau khỏi lắm. Nước ăn chún, dán một miếng, chóng hàn miệng và lén da. Còn nói chi đến mấy bệnh như: ưng, nhọt, hạch, tràng nhạc, gáy lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiêu vây. Vì thuốc này đau đớn dán đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thư nhất như: ưng, nhọt, hạch, hột xoài và những chỗ xung quanh khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhánh Mai toàn xứ Bắc-kinh

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisse — Hanoï

ĐẠI LÝ: Hà-đông : Nguyễn văn Hiền, 27 Bd République. Namđịnh : Tô
Thế 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thanh hóa : Gi Long 71 Grande
Rue. Hải-dương : Nguyễn duy Bản 17A Maréchal Foch. Hải-phong : Mai-sa
60 Paul Doumer. Ông-bí : Nguyễn văn Lê. Thủ-nguyên : Trần văn Kim
Avenue Bắc-kạn. Hưng-hóa : Khanh Thịnh Rue Đệ nhất. Ninh-bình : Ich T
41 Rue Marché. Chợ : Ô-vân Kim. Bắc-kạn : Trương-phúc An Rue Gallieni
Bắc-Mục : Trần-văn-Ngo. Cao-bằng : Nguyễn-văn-Hòa 93 Maréchal Foch
Rhalang-thương : Đoàn-thị-Trà 54 Đại Đường v.v.

Nhân dịp kỷ niệm Lục châu-niên, các thứ thuốc của Phục - Đáng Dược - Hàng đều bán một tặng một

Nhà thuốc Phục-Đáng thành lập ở Cholon đã
được sáu năm, nhờ bảo chế đúng cách nên thuốc
được bán chạy vô cùng, lâu nay ở miền Bắc-
kỳ chúng tôi chưa có động tới nên ít, chứ từ
Trung-kỳ trở vào Nam, dám chắc rằng thuốc của
Phục-Đáng Dược - Hàng bán không thua ai.

Nhất là thuốc :



Sâm Nhung Bồ Thận Tinh
chuyên trị về thận như : di tinh, mộng tinh, hoạt
tinh, v.v...



Vậy các ngài nên nhân cơ hội này gửi thư
vào, chúng tôi xin lập tức gửi thuốc ra hầu, và
trả tiền lại nếu thuốc không công hiệu.

Kỳ hạn chỉ trong một tháng mà thôi bắt đầu
từ 12 Jain đến 11 Juillet 1939.

Thư từ, mandat xin do

PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG 180, Rue de Paris — Cholon

P.S. — Qui ngài gửi thư vào, xin nhớ kèm mandat, trước về [phần người mua phải chịu]. Sâm Nhung Bồ Thận Tinh giá 0p 60

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cột đi nữa
thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lối
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1150

Nhà thuốc **Ω N G - T I E N**
11, Rue de la Soie, Hanoi